



NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HANWHA ENERGY – HÀN QUỐC
MONG MUỐN ĐƯỢC ĐẦU TƯ
NĂNG LƯỢNG TẠI VIỆT NAM Tr.6

CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG
TÁI TẠO TẠI VIỆT NAM Tr.8

KOREA ENERGY SHOWN 2019
XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TRONG
LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO Tr.16

CHUYỂN ĐỔI SỐ HÓA
TRONG NGÀNH ĐIỆN Tr.20

HÀ NỘI ÁNH SÁNG
DANH NHÂN Tr.61

THỜI CƠ CHO *điện gió*
VIỆT NAM
TR.10

Số: **36**
THÁNG 9.2019



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện ≥ 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVN NPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVN NPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn ≥ 1 ; Khả năng thanh toán ngắn hạn ≥ 1 ; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $> 1,0\%$; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu ≤ 3 lần.
- x) Đầu tư lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVN NPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

Kinh biểu

Số trang

- 6 Hanwha Energy – Hàn Quốc mong muốn được đầu tư năng lượng tại Việt Nam
- 8 Chuyển dịch năng lượng tái tạo tại Việt Nam
- 10 Thời cơ cho điện gió Việt Nam
- 12 Việt Nam – UAE hoàn thiện khung pháp lý hợp tác năng lượng
- 14 Đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo từ kinh nghiệm quốc tế
- 16 Korea Energy Shown 2019 xúc tiến thương mại trong lĩnh vực năng lượng tái tạo
- 18 ASEAN đạt mục tiêu sử dụng 23% năng lượng tái tạo vào năm 2025
- 20 Chuyển đổi số hóa trong ngành điện



Điện khí hấp dẫn nhà đầu tư Hoa Kỳ

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch VCEA
Tạ Văn Hường

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống
Nhà báo Nguyễn Anh Dũng
TS. Phạm Gia Yên

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HIỆP HỘI TỔNG BIÊN TẬP

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 09, Hoa Sữa 07,
Khu đô thị Vinhomes Riverside,
Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

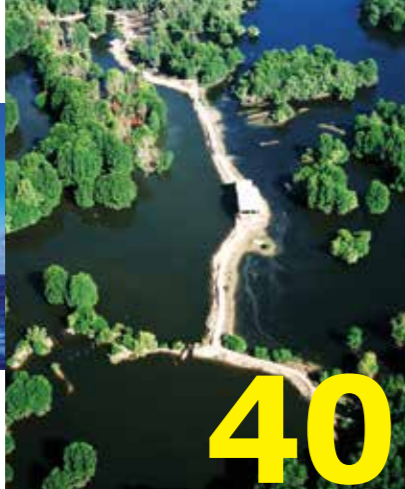
Nguồn: Trọng Vinh

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền
thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty
CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



40



51



52



Số trang

- 24 EVNNPC tập trung thực hiện các giải pháp giảm tổn thất điện năng
- 28 Khai thác dầu thô giảm, sản xuất phân phối điện tăng mạnh
- 30 Phong trào sáng tạo góp phần cải tiến môi trường làm việc của PV GAS
- 32 PV Power tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài
- 40 Làm cho thế giới sạch hơn
- 44 Thu gom rác thải đô thị - thách thức của xã hội
- 46 Nông nghiệp Việt Nam 4.0: Chìa khóa tiếp cận thị trường Châu Âu thời EVFTA



48

NƯỚC ANH BƯỚC DẦN TỚI LOẠI BỎ ĐIỆN THAN

Phát triển năng lượng sạch tại Bạc Liêu



54

Hà Nội ánh sáng đanh nhân



61

Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Tại Tuần lễ Năng lượng tái tạo Việt Nam 2019 diễn ra mới đây, ông Đỗ Đức Quân, Phó Cục trưởng Điện lực và Năng lượng Tái tạo, Bộ Công Thương cho biết Chính phủ sẽ sớm họp và đưa ra quyết định về mức giá bán điện mặt trời sản xuất từ nguồn lần thứ 2 (FIT 2).

Theo ông Quân, giá FIT chỉ áp dụng cho một khoảng thời gian nhất định để khuyến khích sự phát triển của nguồn năng lượng, như trường hợp giá FIT 1 thời hạn cho các nhà đầu tư hòa lưới điện để hưởng giá ưu đãi là trước ngày 30/6. Nếu được Chính phủ đồng ý, có khả năng thời hạn của giá FIT 2 sẽ đến 31/12/2021.

Hàng trăm nhà đầu tư các dự án điện mặt trời đang háo hức chờ đợi quyết định của Chính phủ để tính toán việc đầu tư nguồn năng lượng tái tạo này tại Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh giá FIT nhiều chuyên gia cho rằng để phát triển nguồn năng lượng tái tạo Việt Nam cần quan tâm tới việc phát triển lưới điện, tránh tình trạng như thời gian vừa qua, nhiều nhà máy điện mặt trời phải giải tỏa công suất do lưới điện không đáp ứng được yêu cầu. Tạp chí Năng lượng Sạch Việt Nam hi vọng giá FIT mới sẽ đáp ứng mong mỏi của các nhà đầu tư điện mặt trời, tạo động lực cho lĩnh vực năng lượng tái tạo đặc biệt năng lượng mặt trời phát triển, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, thúc đẩy kinh tế đất nước phát triển bền vững.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

Hanwaha Energy - Hàn Quốc mong muốn được đầu tư năng lượng tại Việt Nam

Chiều ngày 02/09/2019 tại Hàn Quốc, Lãnh đạo Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam đã có buổi làm việc với Công ty Năng lượng Hanwaha (Hanwaha Energy) về vấn đề năng lượng và hợp tác đầu tư tại Việt Nam.

**BÀI: MINH TÚ -
ẢNH: MINH ĐỨC**

Tham dự buổi làm việc, về phía Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam có TS. Mai Duy Thiện - Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội, ông Phan Thế Đại, bà Tôn Thị Lan Phương, ông Nguyễn Minh Đức. Về phía Công ty Năng lượng Hanwaha có ông James Lee - Phó Chủ tịch Công ty phụ trách khu vực châu Á, ông Seung Taek Lee - Giám đốc phụ

trách kinh doanh khu vực châu Á, ông Jong An Park - Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh khu vực châu Á. Ngoài ra buổi làm việc còn có sự có mặt của ông Phan Thế Thăng - Phó Giám đốc Ban Thông tin và Dữ liệu tại Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc, ông Lee Sooyoung - Giám đốc Công ty TNHH Asiastar. Trước đó, đoàn công tác đã tới thăm Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc và trao đổi về mong muốn, nhu cầu của Hiệp hội về việc kết nối với các doanh nghiệp của Hàn Quốc nhằm thu hút đầu tư, công nghệ và phát triển năng lượng sạch cho Việt Nam.



Đại diện Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam đến thăm và làm việc với Công ty Năng lượng Hanwaha



Buổi làm việc giữa Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam với Công ty Năng lượng Hanwaha

Trong buổi làm việc, hai bên đã chia sẻ thông tin liên quan đến ngành năng lượng và năng lượng tái tạo, và mong muốn được hợp tác đầu tư của các công ty của Hàn Quốc tại Việt Nam trong lĩnh vực này. Qua đây, hai bên cũng đã thể hiện được quan hệ tốt đẹp có thể mở ra nhiều triển vọng hợp tác lâu dài trong thời gian tới.

Công ty Năng lượng Hanwaha được thành lập vào năm 2007, là một công ty về giải pháp năng lượng toàn diện thuộc Tập đoàn Hanwaha. Tập đoàn này là một trong 10 tập đoàn lớn nhất Hàn Quốc và nằm trong Top 500 tập đoàn kinh tế lớn nhất thế giới. Hiện tại, Hanwaha đã đầu tư vào Việt Nam hơn 1 tỷ đô la với nhiều dự án có số vốn lên tới hàng trăm triệu đô.

Công ty Năng lượng Hanwaha - Hanwaha Energy vận hành các nhà máy đồng phát nhiệt điện (hay còn gọi là nhà máy điện nhiệt kết hợp), cung cấp nguồn điện chất lượng cao và hơi nước cao áp cho các công ty thuộc các khu công nghiệp Quốc gia tại Hàn Quốc. Ngoài ra, Hanwaha Energy đang đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh năng lượng nhờ đẩy mạnh sản xuất điện mặt trời ở nước ngoài, kinh doanh dịch vụ vận hành và bảo dưỡng, cung cấp giải pháp hệ thống, năng lượng thông minh.

Tại Việt Nam, Hanwaha Energy đã tham gia phát triển, thi công lắp đặt Nhà máy điện mặt trời KN Cam Lâm và Cam Lâm Việt Nam vừa được khánh thành vào ngày 25/6/2019. Hiện Hanwaha Energy đang sử dụng công nghệ tiên

tiến, cam kết tuân thủ các yêu cầu về hiệu quả năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu,...

Kết thúc buổi làm việc, Công ty Năng lượng Hanwaha đã nhận lời mời của TS. Mai Duy Thiện về một buổi làm việc với Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam tại Hà Nội. Hanwaha Energy và Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam hy vọng một sự hợp tác chặt chẽ qua đó là cầu nối mở ra nhiều cơ hội đầu tư mới của các doanh nghiệp Hàn Quốc vào lĩnh vực năng lượng tại Việt Nam.





Chuyển dịch năng lượng tái tạo tại Việt Nam

Chỉ trong vòng 1 năm qua, Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng về phát triển năng lượng tái tạo (NLTT). Điều quan trọng hiện nay là từng bước hoàn thiện quá trình chuyển dịch từ nguồn nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn năng NLTT để việc phát triển NLTT không chỉ đóng góp trực tiếp cho sự vận hành, phát triển của ngành điện mà còn mang lại những ảnh hưởng tích cực đến đời sống - xã hội và sự phát triển chung của toàn nền kinh tế.

ĐỔ HƯƠNG

Tương lai của hệ thống điện

Chia sẻ tại Tuần lễ NLTT Việt Nam 2019 vừa diễn ra tại Hà Nội, ông Lê Hải Đăng, trưởng ban Chiến lược Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết, cơ cấu điện sản xuất 8 tháng đầu 2019 thay đổi mạnh: trong đó, NLTT đạt trên 2,8 tỷ kWh, chiếm 1,8% cơ cấu điện, đạt 106,5% kế hoạch cả năm. Sản lượng ngày tối đa của điện mặt trời khoảng 25 - 26 triệu kWh (tương đương sản lượng điện phát của 1 nhà máy nhiệt điện than công suất khoảng 1.200MW như Nhà

máy nhiệt điện: Vĩnh Tân 1, Vĩnh Tân 2 hoặc Duyên Hải 1).

Ông Phạm Ngọc Linh, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường (Ban Tuyên Giáo Trung ương) chia sẻ: "Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang tác động tiêu cực trên toàn thế giới, Việt Nam cũng phải đổi mới bài toán tìm nguồn năng lượng mới. Vì thế NLTT chính là nguồn năng lượng của tương lai gần, có thể dần thay thế các nguồn điện truyền thống. Chỉ trong thời gian 2 năm nay, tỷ lệ NLTT trong cơ cấu nguồn điện quốc gia tăng nhanh: từ không đáng kể lên hơn 9% với 2 nguồn chủ yếu là điện gió và điện mặt trời. Đó là những thay

đổi tích cực thể hiện sự nỗ lực cần được ghi nhận của người dân và chính phủ để giảm dần sự phụ thuộc vào các dạng năng lượng truyền thống nhằm bảo vệ môi trường, vì sự phát triển bền vững của Việt Nam. NLTT là tương lai của hệ thống điện".

Theo Phó Cục trưởng, Cục Điện lực và NLTT, Bộ Công Thương Đỗ Đức Quân, trong 2 năm qua, Chính phủ ban hành hàng loạt chính sách và cơ chế hỗ trợ phát triển các loại hình NLTT như hỗ trợ giá cho điện mặt trời, điện gió. Theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, Việt Nam đặt mục tiêu tổng nguồn điện quốc gia được cung cấp từ NLTT năm 2020 đạt 7% và tăng lên

10% năm 2030. Tính tới tháng 7/2019, điện mặt trời và điện gió là hai nguồn NLTT chính được đưa vào vận hành thương mại với mức công suất lần lượt đạt 4.543,8MW và 626,8MW (chiếm 9% cơ cấu nguồn điện quốc gia). Kết quả thực tế này đã vượt xa mục tiêu đặt ra tới năm 2020.

Việt Nam chỉ trong vòng 1 năm qua đã có những bước tiến quan trọng về phát triển NLTT. Đặc biệt, với kỳ lục về công suất điện mặt trời mới đưa vào vận hành, nước ta đã trở thành một trong những thị trường NLTT sôi động và hấp dẫn nhất trong khu vực Đông Nam Á.

Hướng đến sự phát triển bền vững

Tuy nhiên, quá trình phát triển "thần tốc" về NLTT tại nước ta cũng đang đặt ra những thách thức mới về sử dụng đất, cơ chế giá điện, nguồn nhân lực và nguồn tài chính... đặc biệt là sự phát triển đồng bộ của hệ thống lưới điện.

Đồng quan điểm, báo cáo mới ra của Viện Kinh tế năng lượng và phân tích tài chính (IEEFA) nhận định, sau sự thành công của chương trình thúc đẩy phát triển điện mặt trời, giai đoạn tiếp theo của chương trình NLTT Việt Nam tập trung vào điện gió và nước ta rất có tiềm năng gió ngoài khơi. Tuy nhiên, báo cáo phát hiện, một trong những trở ngại chính để Việt Nam khai thác triệt để việc bổ sung công suất điện từ nguồn NLTT trong hiện tại và tương lai là tình trạng của lưới điện.

"Việt Nam cần tài trợ xây dựng một lưới điện có khả năng sẵn sàng tiếp nhận điện từ nhiều nguồn sản xuất khác nhau. Các nguồn vốn mới bao gồm trái phiếu xanh có thể là một phần tài trợ quan trọng", báo cáo cho biết.

Theo ông Lê Hải Đăng, để đảm bảo vận hành tốt hệ thống điện khi thích hợp nhiều nguồn NLTT, thời gian tới, EVN sẽ áp

dụng một số giải pháp như: tính toán, xác định giới hạn công suất truyền tải trên đường dây 500kV Bắc - Nam; bổ sung thêm các hệ thống bảo vệ đặc biệt (sa thải phụ tải theo điện áp, theo giới hạn ổn định...). Đồng thời, Tập đoàn cũng nghiên cứu khả năng ứng dụng thiết bị tích trữ năng lượng (BESS): tháng 4/2019, EVN đã ký hợp đồng thực hiện dự án "Nghiên cứu phát triển hệ thống tích trữ năng lượng tại Việt Nam" với tư vấn General Electric International Inc (GE).

Bên cạnh đó, để đảm bảo cung cấp điện giai đoạn đến 2025, ông Đăng cho biết, EVN đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương tiếp tục khuyến khích phát triển các dự án điện NLTT theo cơ chế giá FIT để có thể đưa vào vận hành thêm khoảng 12.700MW điện mặt trời và gần 7.200 MW điện gió trong giai đoạn đến năm 2023 (ưu tiên phát triển các dự án đã có quy hoạch và không bị ràng buộc lưới điện truyền tải).

Đối với các điện mặt trời mái nhà, EVN kiến nghị, duy trì cơ chế giá điện 9,35Uscent/kWh như hiện nay để khuyến khích

đầu tư tối thiểu thêm 2.000MW. Đặc biệt, sớm hoàn thiện và ban hành các quy định, cơ chế chính sách để thực hiện phát triển các dự án điện mặt trời, điện gió theo hình thức đấu thầu nhằm tăng cường tính minh bạch và giảm giá mua điện từ các dự án.

Theo ông Đỗ Đức Quân, khoảng cuối tháng 9 này, Chính phủ sẽ họp để quyết định mức giá FIT mới áp dụng cho điện mặt trời và dự kiến giá FIT này sẽ có thời hạn đến 31/12/2021. Liên quan đến việc đấu thầu, ông Quân đưa ra các phương án: thứ nhất là đấu thầu theo trạm biến áp; theo đó xác định nguồn điện bao nhiêu, có thể đấu nối trạm biến áp trong vòng bán kính nào thì chọn nhà đầu tư phát triển điện mặt trời; từ đó tìm nhà đầu tư có năng lực và đưa ra giá bán điện tốt. Thứ hai là xây dựng các trang trại điện mặt trời (solar park); trong đó, nhà nước cần thực hiện giải phóng mặt bằng trước rồi cho các nhà đầu tư đấu giá. Bộ Công Thương dự kiến tháng 11 tới đây trình Chính phủ lấy và ý kiến các cơ quan để áp dụng thí điểm vào giữa năm 2020.



Thời cơ cho điện gió tại Việt Nam

Giai đoạn tiếp theo của chương trình năng lượng tái tạo Việt Nam tập trung vào điện gió và Việt Nam rất có tiềm năng gió ngoài khơi.

THANH TÂM



Bà Melissa Brown nhận định về những khó khăn và triển vọng của Việt Nam về lĩnh vực năng lượng điện tái tạo

Mới đây, theo báo cáo của Viện Kinh tế Năng lượng và Phân tích Tài chính (IEEFA), các nhà hoạch định chính sách về năng lượng tái tạo của Việt Nam, nhờ sự kiên định của mình trong công tác quản lý chương trình biểu giá mua bán năng lượng sạch hòa lưới (FIT) áp dụng cho điện mặt trời, đã được đền đáp bằng những thành tích ấn tượng về công suất năng lượng tái tạo.

Báo cáo phân tích thành công của Việt Nam trong lĩnh vực điện mặt trời cùng với các

bước cần thiết nhằm hỗ trợ nâng cao hiệu quả cho chương trình năng lượng tái tạo của Việt Nam. Điều này sẽ hỗ trợ nền kinh tế đang phát triển nhanh của Việt Nam tại một thời điểm khi các dự án nhiệt điện than chạy nền ì ạch của quốc gia phải đối mặt với các thách thức mới về môi trường và gây tổn hại về mặt kinh tế do những bước tiến nhanh chóng trong các giải pháp về năng lượng tái tạo tiết kiệm chi phí.

Theo báo cáo, giai đoạn tiếp theo của chương trình năng lượng tái tạo Việt Nam tập trung vào điện gió và Việt Nam rất có tiềm năng gió ngoài khơi. Để thành công, cần ưu tiên các nguồn lực đầu tư mới vào lưới điện và các nhà hoạch định chính sách sẽ cần phải làm việc cẩn thận để đảm bảo các chính sách mới tiếp tục hỗ trợ giá cả cạnh tranh.

Tác giả của báo cáo Melissa Brown, cố vấn tài chính năng lượng của IEEFA, cho biết chương trình điện mặt trời thành công của chính phủ Việt Nam là một điểm nhấn nổi bật giữa các thị trường năng lượng phát triển nhanh ở khu vực Đông Nam Á.

"Việc hòa được vào lưới điện 4,46 gigawatt công suất điện mặt trời mới trong hai năm là một thành tựu to lớn. Điều này

thực sự khẳng định được những tham vọng về năng lượng tái tạo của chính phủ Việt Nam", bà Brown cho biết và nói thêm: "Thách thức hiện tại là ưu tiên các chương trình có thể cung cấp đúng loại công suất lưới điện để phục vụ các giải pháp năng lượng tái tạo. Với việc nâng cao công suất truyền tải hiện có, các chương trình đấu giá công suất mới và ưu đãi giá để có công suất linh hoạt hơn có thể đáp ứng một phần lớn hơn nhu cầu điện năng của Việt Nam".

Chính phủ đặt mục tiêu các nguồn điện năng lượng tái tạo sẽ chiếm 21% công suất lắp đặt vào năm 2030, với tỉ lệ điện mặt trời và điện gió chiếm khoảng 11%.

Quy hoạch Tổng thể Phát triển Điện lực Quốc gia được điều chỉnh giai đoạn VII (Quy hoạch Tổng thể VII) hiện dự báo tăng trưởng thương mại ở mức 10,3% hàng năm cho đến năm 2020. Kế hoạch kêu gọi bổ sung công suất từ 6.000 - 7.000 megawatt mỗi năm để đáp ứng nhu cầu gia tăng và điện gió có thể đóng một vai trò quan trọng trong việc hoàn thành mục tiêu này.

"Lĩnh vực điện mặt trời đang phát triển mạnh mẽ và sự gia tăng số lượng các dự án điện gió cho thấy Việt Nam có thể thu hút đầu tư từ các nhà phát triển dự án chất lượng cao, họ là những đối tác mong muốn hợp tác với Việt Nam trong các dự án năng lượng tái tạo đầy tham vọng", bà Brown nhận định.

"Các quan hệ đối tác mới giữa các nhà phát triển dự án trong và ngoài nước sẽ rất quan trọng đối với các dự án điện gió

ngoài khơi vốn yêu cầu khắt khe về kỹ thuật".

Báo cáo gợi mở các địa điểm gần bờ và ngoài khơi có tiềm năng lớn nhất đối với lĩnh vực điện gió và có thể được xây dựng gần các khu vực có nhu cầu điện năng lớn nhất, như thành phố Hồ Chí Minh.

"Dự án điện gió ngoài khơi Kê Gà, được hậu thuẫn bởi một tổ hợp các nhà đầu tư trong nước và quốc tế, sẽ là dự án quan trọng cần theo dõi và nó có thể giúp thiết lập các tiêu chuẩn cho các dự án điện gió ngoài khơi khác", bà Brown nhận xét. Một việc cũng quan trọng là phải xem liệu các

ngân hàng và các nhà đầu tư toàn cầu có thể hợp tác để xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp cho lĩnh vực điện gió Việt Nam. Báo cáo phát hiện một trong những trở ngại chính để Việt Nam khai thác triệt để việc bổ sung công suất điện từ nguồn năng lượng tái tạo trong hiện tại và tương lai là tình trạng của lưới điện. "Việt Nam cần tài trợ xây dựng một lưới điện có khả năng sẵn sàng tiếp nhận điện từ nhiều nguồn sản xuất khác nhau", bà Brown nhận xét. "Các nguồn vốn mới bao gồm trái phiếu xanh có thể là một phần tài trợ quan trọng".

Theo bà Melissa Brown "Thị trường đang chờ đợi và các nhà đầu tư đang theo dõi để xem chính phủ xác định tham vọng năng lượng tái tạo của mình như thế nào với các mục tiêu mới trong Quy hoạch Tổng thể Phát triển Điện lực Quốc gia giai đoạn VIII và các kế hoạch nâng cấp lưới điện trong đó. Các nhà đầu tư và các nhà phát triển dự án sẵn sàng chấp nhận rủi ro tại các thị trường đang ở giai đoạn tăng trưởng như Việt Nam nếu như nhà nước có thể cải thiện từng bước để hỗ trợ phát triển các danh mục tài sản có khả năng mở rộng".



"Cánh đồng điện gió" Bạc Liêu

Việt Nam – UAE hoàn thiện khung pháp lý hợp tác năng lượng

Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Năng lượng và Công nghiệp Các Tiểu vương quốc Ả - rập Thống nhất (UAE) vừa cùng nhau ký kết Bản ghi nhớ về Hợp tác Năng lượng và Công nghiệp giữa hai bộ nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, xác định các định hướng và hoạt động hợp tác cụ thể giữa hai nước trong lĩnh vực năng lượng và công nghiệp trong thời gian tới.

NAM THANH

Trong khuôn khổ Hội nghị Năng lượng Thế giới lần thứ 24 (WEC24) tổ chức từ ngày 9-12/9/2019 tại Abu Dhabi, UAE, chiều ngày 10/9/2019, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Trần Tuấn Anh và Ngài Suhail Mohamed Faraj Al Mazrouei, Bộ trưởng Bộ Năng lượng và Công nghiệp UAE đã có buổi hội đàm thân mật.

Tại buổi hội đàm, hai Bộ trưởng đã trao đổi cụ thể về tình hình, nhu cầu phát triển ngành năng

lượng của mỗi nước, các vấn đề ưu tiên và phương thức hợp tác giữa hai Bên trong lĩnh vực năng lượng và công nghiệp, hướng tới hợp tác nhiều mặt hơn nữa giữa hai nước trong thời gian tới.

Bộ trưởng Trần Tuấn Anh nhấn mạnh Việt Nam và UAE có nhiều tiềm năng hợp tác lâu dài, có những thế mạnh riêng có thể bổ sung cho nhau cùng phát triển, và tin tưởng rằng với tiềm năng hợp tác sẵn có, cùng với nỗ lực của hai Bên, quan hệ hữu nghị, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và UAE sẽ phát triển năng động, hiệu quả hơn, vì lợi ích chung của nhân dân hai nước.

Quan hệ kinh tế giữa Việt Nam - UAE ngày càng phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ, UAE hiện đang là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông - Châu Phi với trên 60 nhóm mặt hàng (Việt Nam liên tục xuất siêu sang UAE với giá trị lớn). Thương mại song phương đã tăng trưởng từ 140 triệu USD vào năm 2006 lên 6,2 tỷ USD vào năm 2015. Năm 2018, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều đạt 5,67 tỷ USD tăng 1,3% so với năm 2017. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang UAE đạt 5,2 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm 2017, xếp hạng đối tác thứ 20 của UAE; Kim ngạch nhập khẩu từ UAE đạt 468 triệu USD, giảm 18% so với năm 2017, xếp hạng đối tác thứ 20 của UAE. Năm 2018, Việt Nam xuất siêu sang UAE đạt 4,74 tỷ USD, UAE là thị trường xuất khẩu lớn thứ 10 của Việt Nam trong năm 2018 (sau Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hong Kong, Hà Lan, Đức, Ấn Độ, Thái Lan).

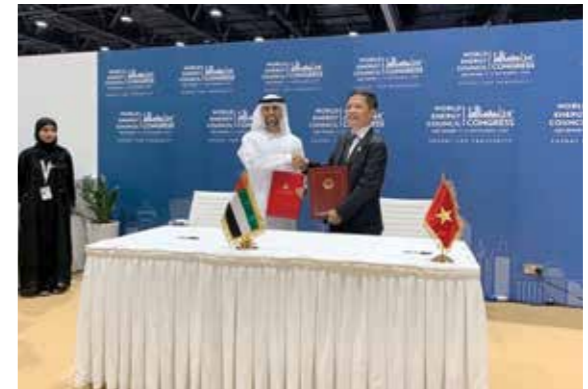
Bộ trưởng Trần Tuấn Anh cho rằng, với vị trí địa lý thuận lợi (do UAE là trung tâm tái xuất

hàng hóa lớn thứ 3 trên thế giới), cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu có tính bổ sung cho nhau, hai Bên vẫn còn rất nhiều triển vọng trong hoạt động thương mại, trao đổi hàng hóa.

Đánh giá cao vị trí, vai trò quan trọng của UAE trong ngành năng lượng thế giới, Việt Nam mong muốn học hỏi kinh nghiệm và kêu gọi đầu tư của UAE vào lĩnh vực đầy tiềm năng này tại Việt Nam trong ngành năng lượng, đặc biệt là khai thác và chế biến dầu khí (từ khâu thượng nguồn đến hạ nguồn), năng lượng tái tạo, điện gió gần bờ, các ngành có công nghệ tiên tiến, sử dụng năng lượng hiệu quả để tiến tới sử dụng năng lượng bền vững. Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đã giới thiệu về chính sách ưu đãi thu hút đầu tư nước ngoài của Việt Nam, các cơ chế thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững, sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả...

Theo Bộ trưởng Trần Tuấn Anh, Hội nghị lần này là cơ hội tốt để Việt Nam nắm bắt, cập nhật thông tin về tình hình thị trường, tình hình phát triển ngành năng lượng, định hướng phát triển năng lượng bền vững của khu vực và thế giới; để trao đổi kinh nghiệm và các cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài trong lĩnh vực phát triển năng lượng và phát triển bền vững. Đồng thời, Hội nghị cũng góp phần thúc đẩy hợp tác năng lượng giữa Việt Nam và UAE.

Tại hội nghị, hai Bộ trưởng đã cùng nhau ký kết Bản ghi nhớ về Hợp tác Năng lượng và Công



Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Năng lượng và Công nghiệp UAE ký kết biên bản ghi nhớ.

ng nghiệp giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Năng lượng và Công nghiệp UAE nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, xác định các định hướng và hoạt động hợp tác cụ thể giữa hai nước trong lĩnh vực năng lượng và công nghiệp trong thời gian tới.

Bộ trưởng Trần Tuấn Anh nhận định, hai Bên hoàn toàn tin tưởng rằng, Bản ghi nhớ được ký kết sẽ kiến tạo môi trường đầu tư tích cực để phát triển quan hệ hợp tác năng lượng và công nghiệp giữa hai nước, thúc đẩy hợp tác năng lượng và công nghiệp thực sự đi vào chiều sâu và chiều rộng, mở ra một tầm cao mới cho quan hệ hợp tác năng lượng và công nghiệp trong thời gian tới.



Cánh đồng điện mặt trời lớn nhất UAE



Đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo từ kinh nghiệm quốc tế

Các chuyên gia từ Đức và Ấn Độ đã tìm hiểu, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng những bài học thành công để thúc đẩy chuyển dịch năng lượng tái tạo ở Việt Nam một cách bền vững trong tương lai.

NHÃ QUYÊN

Năng lượng tái tạo chính là nguồn năng lượng của tương lai gần để dần thay thế các nguồn điện truyền thống. Tính đến tháng 4/2019, năng lượng tái tạo chiếm 1/3 công suất điện toàn cầu.

Từ năm 2017 đến nay, Chính phủ đã ban hành hàng loạt chính sách ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo để thúc đẩy sản xuất và thu hút nguồn đầu tư trong và ngoài nước. Quy hoạch điện VII hiệu chỉnh của Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tới năm 2020 tổng nguồn điện quốc gia được cung cấp bằng năng lượng tái tạo là 7% và tăng lên 10% vào năm 2030. Tính tới tháng 7/2019, điện mặt trời và điện gió là hai nguồn năng lượng tái tạo chính được đưa vào vận hành thương mại với mức công

suất lần lượt đạt 4.543,8 MW và 626,8 MW, chiếm hơn 9% tổng cơ cấu nguồn điện quốc gia. Kết quả thực tế này đã vượt xa mục tiêu đặt ra tới 2020. Đó là những thay đổi tích cực thể hiện sự nỗ lực cần được ghi nhận của người dân và chính phủ để giảm dần sự phụ thuộc vào các dạng năng lượng truyền thống nhằm bảo vệ môi trường, vì sự phát triển bền vững của Việt Nam.

Trong thời gian qua, Việt Nam đã có những bước tiến mạnh mẽ về phát triển năng lượng tái tạo. Đặc biệt với kỳ vọng về công suất điện mặt trời mới đưa vào vận hành, Việt Nam đã trở thành một trong những thị trường năng lượng tái tạo sôi động và hấp dẫn nhất trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, quá trình phát triển "thần tốc" này cũng đang đặt

ra những thách thức mới về sự phát triển đồng bộ của hệ thống lưới điện, sử dụng đất, cơ chế giá điện, nguồn nhân lực/ việc làm và nguồn tài chính... Để Việt Nam có thể vượt qua những thách thức này, rất cần sự chung tay, ủng hộ và nỗ lực hành động của các bên, bao gồm các nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, nhà nghiên cứu, chính quyền và cộng đồng địa phương đến các tổ chức phát triển hay khối tài chính, ngân hàng.

Mới đây, tại Hà Nội, Tuần lễ năng lượng tái tạo 2019 đã được tổ chức với sự tham gia của các chuyên gia đến từ các nước giàu kinh nghiệm, nổi bật là đại diện của IEEFA (Hoa Kỳ), Amplus Solar (Ấn Độ) và Agora Energiewende (Đức). Tại chương

trình, các bên liên quan đã chia sẻ ý kiến về xu hướng chuyển dịch sang nguồn năng lượng tái tạo của Việt Nam, chia sẻ các bài học thành công trong câu chuyện chuyển dịch năng lượng của các nước trên thế giới, cũng như thảo luận tháo gỡ vướng mắc và nhân rộng những bài học thành công để thúc đẩy chuyển dịch năng lượng tái tạo một cách bền vững trong tương lai.

Cụ thể, trong phiên thảo luận, đại diện của Amplus Solar (thành viên của tập đoàn Petronas, Malaysia), ông Ojavis Gupta đã trình bày kinh nghiệm chuyển dịch năng lượng tái tạo nhờ mô hình năng lượng điện mặt trời áp mái của Ấn Độ. Tổng công suất năng lượng điện tại Ấn Độ vào ngày 31/03/2019 là 356 GW, trong đó năng lượng tái tạo là 78 GW (22%). Chính phủ Ấn Độ đang tập trung xây dựng và thúc đẩy mạnh phát triển điện mặt trời áp mái, bằng cách: tạo ra thị trường nhờ đấu thầu, cơ chế khuyến khích dựa trên năng suất, hỗ trợ lãi suất, thời kì miễn thuế, cơ chế bù trừ... nhằm đạt mục tiêu 100 GW điện mặt trời tới năm 2022, trong đó 40 GW từ điện mặt trời áp mái.

Xét trong trường hợp của Việt Nam, ông Ojavis Gupta đề ra hai khía cạnh quan trọng cần được giải quyết. Thứ nhất, mô hình

lắp đặt hoạt động điện mặt trời áp mái nên được phép kêu gọi sự tham gia từ các bên tư nhân lớn hơn. Thứ hai, đơn giản hóa khung pháp lý cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) để đầu tư vào điện mặt trời áp mái.

Cũng trong khuôn khổ chương trình Tuần lễ năng lượng tái tạo 2019, ông Markus Steigenberger, Phó Giám đốc Agora Energiewende, đã so sánh hệ thống điện giữa Việt Nam và Đức. Theo số liệu thống kê của Quy hoạch điện VII và chương trình hỗ trợ điện từ Đức vào Việt Nam, tỉ phần năng lượng tái tạo của Việt Nam chỉ chiếm 1% vào năm 2017, trong khi ở Đức là 25% năm 2018. Con số này sẽ ngày càng được tăng lên khi Chính phủ Đức coi chuyển dịch năng lượng là một chiến lược dài hạn giúp phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Trong thời gian tới, Đức sẽ đóng cửa tất cả các cơ sở hạt nhân cho đến cuối năm 2022, đóng cửa tất cả nhà máy điện than vào cuối năm 2038, tăng tỷ phần của năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng lên mức 60% vào năm 2050.

Đẩy mạnh năng lượng tái tạo là một hướng đi chính xác, tuy nhiên cần phải giải quyết được những thách thức về tính linh hoạt của hệ thống. Năng lượng gió và năng lượng mặt trời chiếm



2/3 lượng điện từ năng lượng tái tạo, tuy nhiên tỉ trọng của hai nguồn năng lượng này luôn biến đổi do đặc tính tự nhiên, điều này dẫn đến những thời điểm thừa điện và thiếu điện. Để giải quyết cho tính linh hoạt này, ông Steigenberger đưa ra 3 giải pháp chính có thể áp dụng vào Việt Nam mà Đức đã thực hiện rất thành công, đó là: đẩy mạnh phát triển mạng lưới truyền tải điện, cơ sở hạ tầng; duy trì song song hệ thống phát điện truyền thống (nhiệt điện, hóa thạch...) một cách linh hoạt; thúc đẩy công nghệ lưu trữ (pin, ắc - quy, thủy điện...).

"Năng lượng tái tạo là tương lai của hệ thống điện". Điều quan trọng bây giờ là từng bước hoàn thiện quá trình chuyển dịch từ nguồn nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn năng lượng tái tạo theo kinh nghiệm quốc tế, để việc phát triển năng lượng tái tạo không chỉ đóng góp trực tiếp cho sự vận hành, phát triển của ngành điện mà còn mang lại những ảnh hưởng tích cực đến đời sống - xã hội và sự phát triển chung của toàn nền kinh tế, ông Phạm Ngọc Linh, Vụ Trưởng Vụ Khoa học Công nghệ, Ban Tuyên giáo Trung ương, nhận định.



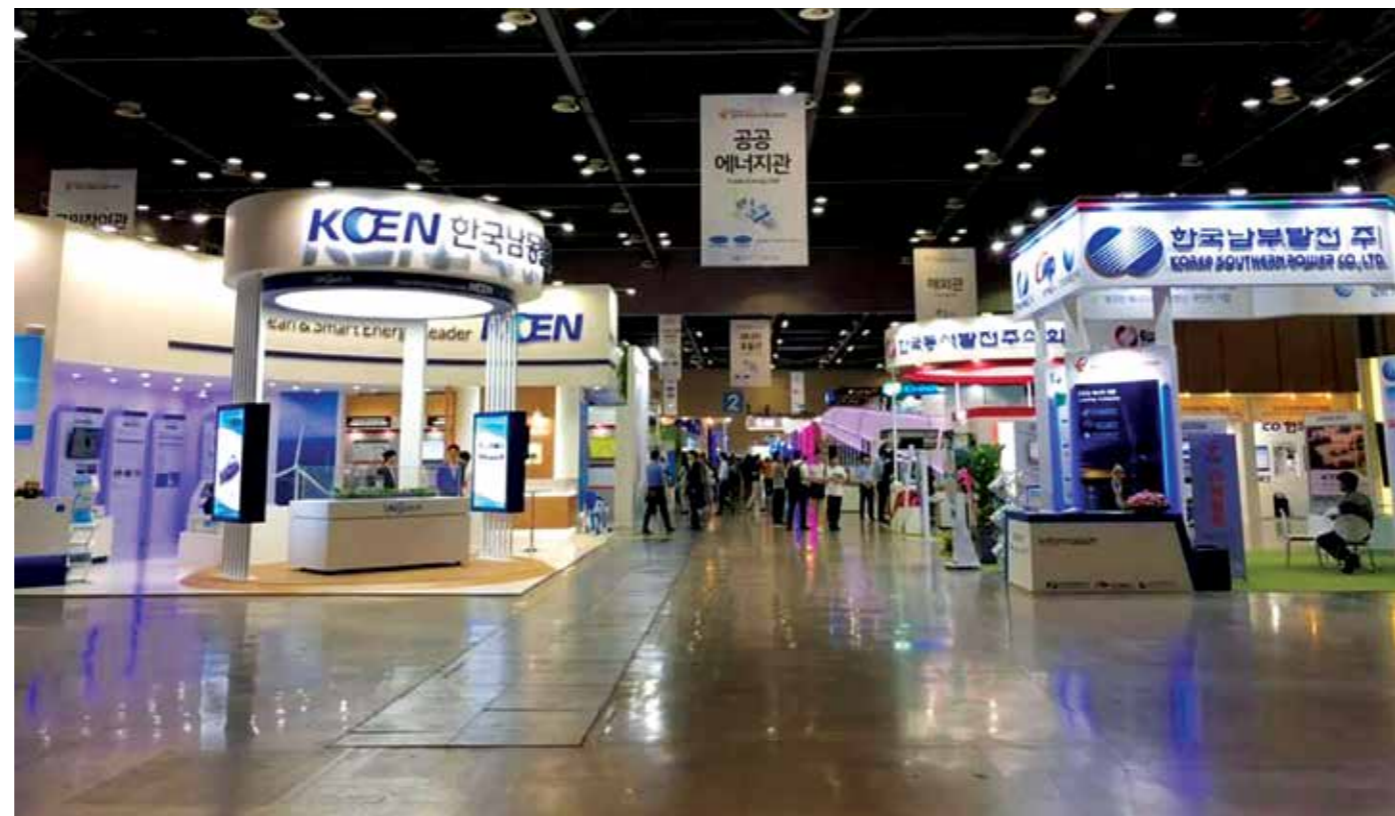


Hiệp hội năng lượng Sạch Việt Nam làm việc với đối tác Hàn Quốc

Korea Energy Show 2019 xúc tiến thương mại trong lĩnh vực năng lượng tái tạo

Hội chợ Năng lượng Hàn Quốc (Korea Energy Show 2019) lần thứ 39 được diễn ra từ ngày 3 - 6/9 vừa qua tại Trung tâm Hội nghị và Hội chợ Quốc tế Hàn Quốc, thủ đô Seoul của Hàn Quốc. Hội chợ do Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc phối hợp với Cơ quan Năng lượng Hàn Quốc tổ chức. Đây là sự kiện thường niên được các doanh nghiệp Hàn Quốc nói riêng và trên thế giới nói chung đánh giá là sự kiện hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng.

PHƯƠNG TRÌNH



Hội chợ năm nay thu hút 30.006 lượt khách thăm quan, 308 doanh nghiệp, gần 1.000 gian hàng với các thương hiệu và doanh nghiệp hàng đầu như: Samsung, LG Electronics, Philip... Ngoài ra, Korea Energy Show 2019 còn có sự góp mặt của hàng loạt doanh nghiệp đến từ các quốc gia khác như: Ấn Độ, Ukraine, Trung Quốc, Các tiểu vương quốc Ả Rập, Nhật Bản...

Trong khuôn khổ hội chợ có rất nhiều hoạt động giao thương, hội thảo diễn ra sôi nổi như: Chương trình ra mắt sản phẩm mới, diễn đàn tư vấn phát triển năng lượng tái tạo, hội nghị doanh nhân về năng lượng mặt trời và các hoạt động khoa học liên quan đến năng lượng và năng lượng tái tạo...

Hội chợ triển lãm chia theo các lĩnh vực công nghiệp, tòa nhà, hậu cần... theo hướng đổi mới tiêu thụ năng lượng. Bên cạnh đó, hội chợ cũng hỗ trợ giới thiệu, quảng bá nhằm nhấn mạnh các ý tưởng cốt lõi chương trình phát triển năng lượng tái tạo (RE3020) của Chính phủ Hàn Quốc. Bên cạnh đó, vấn đề nâng cao khả năng cạnh tranh của ngành năng lượng tái tạo, chính sách năng lượng công cộng và an toàn cũng được chú trọng trong hội chợ năm nay, do đó đã góp phần tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh cho các doanh nghiệp trong và ngoài khu vực...



Ngoài ra, Korea Energy Show 2019 hướng tới mục tiêu góp phần thúc đẩy định hướng chính sách năng lượng của chính phủ, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, xúc tiến thương mại giữa các nước.

Tại Korea Energy Show 2019 đã kết nối kinh doanh cho hàng loạt doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt được thỏa thuận kí kết hợp đồng xuất khẩu với hơn 100 khách hàng nước ngoài. Hội chợ cũng tạo cơ hội tiếp cận thị trường cho cộng đồng doanh nghiệp trên toàn cầu. Đặc biệt, hơn 10 phóng viên nước ngoài được mời tham dự hội chợ như một cách tiếp cận thông tin nhằm hỗ trợ xúc tiến thương mại, thúc đẩy cơ hội tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng... Ngoài ra, hội chợ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, đổi mới cơ cấu tiêu thụ năng lượng...

Theo ban tổ chức, Hội chợ Korea Energy Show 2019 khép lại với hơn 50 triệu USD giá trị hợp đồng xuất khẩu đã được kí kết và 80 triệu USD trong các biên bản ghi nhớ (MOU).

Từ năm 2017, Chính phủ Hàn Quốc ban hành chương trình RE3020 với mục tiêu phát triển năng lượng tái tạo chiếm 20% hệ thống điện vào năm 2030 dựa trên việc phát triển năng lượng mặt trời, các trang trại Tuabin gió ngoài khơi để chuyển sang sử dụng năng lượng từ khí Hydro đến năm 2030. Cụ thể, giai đoạn 2018 - 2022: lắp đặt mới 12,4 GW và giai đoạn 2023 - 2030: lắp đặt thêm 36,3 GW, nâng tổng công suất đặt từ các nguồn năng lượng tái tạo lên khoảng 60GW. Chương trình phát triển năng lượng tái tạo mới tại Hàn Quốc nhằm mục tiêu tạo công ăn việc làm, giảm dần sự phụ thuộc vào nhập khẩu nhiên liệu sản xuất điện, giảm hiệu ứng nhà kính, khuyến khích người dân tự sản xuất điện từ năng lượng mặt trời ở các vùng đất xấu và tiến tới là thay thế năng lượng hạt nhân.



Các quốc gia ASEAN ưu tiên khai thác và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo.

ASEAN đặt mục tiêu sử dụng 23% năng lượng tái tạo vào năm 2025

Trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng ASEAN lần thứ 37 năm 2019 diễn ra hồi đầu tháng 9, các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đặt mục tiêu ưu tiên khai thác và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo lên mốc 23% vào năm 2025.

LAN ANH

Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng ASEAN lần thứ 37 năm 2019 diễn ra tại Thái Lan với chủ đề "Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu năng lượng thông qua quan hệ đối tác". Thứ trưởng Bộ Công Thương Đặng Hoàng An dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội nghị.

Đến dự và phát biểu khai mạc hội nghị, Thủ tướng Thái Lan Prayut Chan-o-cha khẳng

định, khu vực ASEAN đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong lĩnh vực năng lượng. Năng lượng là một yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển xã hội và tăng trưởng kinh tế. Quá trình sản xuất và sử dụng năng lượng của mỗi nước được quyết định bởi khả năng thích ứng với các thách thức trong bối cảnh chung của khu vực.

Loại người đang bắt đầu một xu hướng toàn cầu mới trong kỳ

nguyên chuyển đổi năng lượng và bước vào một kỷ nguyên năng lượng của tương lai. Nhu cầu năng lượng ở ASEAN đã tăng trưởng nhanh chóng cùng với tăng trưởng kinh tế và sự phát triển xã hội. Điều này làm cho năng lượng tái tạo có tiềm năng trở thành nguồn năng lượng chính trong tương lai sắp tới.

Theo Thủ tướng Thái Lan, một số nghiên cứu mới được hoàn thành trong năm nay có thể khẳng định việc hợp tác năng lượng trong ASEAN cũng như với các đối tác và tổ chức quốc tế như nghiên cứu về cơ sở hạ tầng khí tự nhiên hoá lỏng (LNG) quy mô nhỏ, những khuyến nghị về việc đưa năng lượng tái tạo vào hệ thống lưới điện ASEAN (APG). Những nghiên cứu trên có khả năng phục vụ cho Kế hoạch hành

động ASEAN về hợp tác năng lượng (APAEC) với mục tiêu kết nối năng lượng và năng lượng bền vững; trong đó, năng lượng tái tạo chiếm tỷ trọng 25% vào năm 2025.

Trong khuôn khổ hội nghị, các bộ trưởng đã thảo luận về kết quả những hoạt động hợp tác trong lĩnh vực năng lượng của ASEAN trong năm qua và hợp tác của ASEAN với các đối tác. Các bộ trưởng thống nhất tiếp tục tăng cường hợp tác năng lượng với các đối tác bao gồm những quốc gia và tổ chức năng lượng quốc tế nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cũng như chuyển dịch năng lượng hướng tới sử dụng các nguồn năng lượng sạch hơn trong khu vực.

Hội nghị đã ghi nhận các kết quả nổi bật trong hợp tác năng lượng ASEAN bao gồm: cường độ năng lượng (energy intensity - EI) khu vực ASEAN hiện tại đã giảm 21,4% so với năm 2005, vượt mục tiêu ban đầu của ASEAN là giảm 20% vào năm 2020 và tiến tới mục

tiêu 30% vào năm 2030; tỷ lệ năng lượng tái tạo đạt 12,66% trong tổng thể các nguồn năng lượng ASEAN so với mục tiêu đạt 25% vào năm 2025. Bên cạnh đó, liên kết đường ống dẫn khí ASEAN đạt tổng chiều dài đường ống kết nối 6 quốc gia (Myanmar, Thái Lan, Malaysia, Thái Lan, Indonesia và Việt Nam) là 3.673km. Trong khu vực đã có 8 trung tâm khí hóa LNG với tổng công suất là 37,5 triệu tấn/năm và ghi nhận kết quả nghiên cứu của Ban Thư ký Hội đồng Dầu khí ASEAN (ASCOPE) về việc phát triển các nhà máy, cảng nhập LNG quy mô nhỏ tại các nước ASEAN.

Bộ trưởng của các quốc gia ASEAN mong muốn nghiên cứu của ASCOPE sẽ sớm được triển khai thử nghiệm nhằm tìm kiếm hướng đi mới cho việc phát triển LNG trong khu vực và đưa các kiến nghị được nêu trong "Sách trắng về định hướng phát triển ngành công nghiệp khí khu vực ASEAN" vào chiến lược của Chương trình hành động hợp tác năng lượng ASEAN giai



đoạn 2 (2021 - 2025). Ngoài ra, liên kết lưới điện đa phương Lào - Thái Lan - Malaysia vận hành từ tháng 1/2018 đến tháng 3/2019 đã thực hiện trao đổi điện lên tới 24,97 GWh.

Bên lề hội nghị, đoàn Việt Nam đã có các cuộc gặp song phương với Cơ quan Phát triển Thương mại Hoa Kỳ (US TDA), Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí Thái Lan (PTTEP), Bộ trưởng Bộ Năng lượng Thái Lan, Trợ lý Ngoại trưởng Hoa Kỳ, Hội đồng doanh nghiệp Hoa Kỳ - ASEAN (US-ABC), Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) và Cơ quan Năng lượng tái tạo quốc tế (IRENA) nhằm trao đổi các chương trình, dự án hợp tác cụ thể giúp tăng cường quan hệ hợp tác trong lĩnh vực năng lượng với Việt Nam.

Tại cuộc họp với PTTEP, phía đối tác mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Bộ Công Thương cũng như Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) nhằm thúc đẩy tiến độ của dự án phát triển khí Lô B để đạt Quyết định đầu tư cuối cùng (FID) theo kế hoạch và thể hiện mong muốn được mở rộng hoạt động đầu tư trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam.

Tại phiên họp toàn thể của Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng các nước ASEAN lần thứ 37, Tổng thư ký ASCOPE Nopporn Chuchinda cũng giới thiệu ông Trần Hồng Nam, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) sẽ đảm nhiệm chức vụ Tổng Thư ký ASCOPE nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Chuyển đổi số hóa trong ngành điện

Trong những năm qua, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thực hiện cuộc chuyển đổi số hóa nhằm tối đa tiện ích dịch vụ cho người sử dụng điện.

MẠNH PHÚC

Mới đây, toàn EVN có 4 đơn vị được vinh danh Doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc tại lễ trao giải thưởng "Chuyển đổi số Việt Nam - Vietnam Digital Awards 2019" do Hội Truyền thông số Việt Nam tổ chức.

Các tiêu chí để đánh giá bình chọn và trao tặng giải thưởng chuyển đổi số Việt Nam là: ưu việt về tính năng, công nghệ, bảo mật và chất lượng sản phẩm, dịch

vụ; sự nổi trội của sản phẩm dịch vụ so với các sản phẩm khác cùng loại trên thị trường; sản phẩm mới, dịch vụ có tiềm năng ứng dụng...

Qua đánh giá của ban tổ chức, EVN đã ứng dụng mạnh mẽ, đồng bộ các hệ thống công nghệ thông tin, phục vụ hiệu quả công tác quản lý cũng như trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn; nhờ đó, mang tới nhiều lợi ích cho khách hàng sử dụng

điện và góp phần xây dựng nền kinh tế số.

Một số sản phẩm phần mềm tiêu biểu của EVN được ứng dụng và phát huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh như: phần mềm quản lý văn phòng (E-office), hệ thống thông tin quản lý khách hàng (CMIS), phần mềm quản lý đầu tư xây dựng (IMIS), phần mềm quản lý kỹ thuật lưới và nguồn điện (PMIS).

Cùng với EVN, Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ thông tin (EVNICT) với phần mềm thu thập dữ liệu đo đếm (EVNHES) được vinh danh với giải thưởng Sản phẩm, dịch vụ, giải pháp công nghệ số tiêu biểu. Đồng thời, Công ty Điện lực Bến Tre, Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai cũng được vinh danh



Doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc. Trong đó, Công ty Điện lực Bến Tre với sản phẩm chuyển đổi số là hệ thống miniSCADA; Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai có sản phẩm tiêu biểu là ứng dụng số hóa hợp đồng mua bán điện.

Trong nhiều năm qua, EVN đã chủ động tham gia chuyển đổi số một cách toàn diện để góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia diễn ra nhanh chóng và sớm đạt được mục tiêu đề ra. EVN tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, sản xuất kinh doanh, dịch vụ khách hàng từ rất sớm.

20 năm trước đây, EVN là một trong những đơn vị tiên phong triển khai văn phòng điện tử (E-Office). Đến nay, 100% các đơn vị của EVN sử dụng hệ thống E-Office để giải quyết công việc. EVN cũng triển khai ký số các văn bản điện tử trong toàn Tập đoàn với kết quả hiện tại là 95% văn bản trong Tập đoàn lưu hành qua hình thức điện tử.

Đặc biệt, trong công tác kinh doanh - dịch vụ khách hàng, năm 2013, EVN là đơn vị đầu tiên trong cả nước phát hành hóa đơn điện tử trên quy mô lớn. Việc phát hành hóa đơn điện tử không chỉ hiện đại hóa, thay đổi mạnh mẽ

ngành vụ kinh doanh của EVN mà còn góp phần tạo tiền đề cho các phương thức thanh toán điện tử, giao dịch điện tử trên mạng giữa EVN và khách hàng. Cũng từ năm 2013, các dịch vụ điện được EVN phục vụ tương đương dịch vụ công trực tuyến cấp độ 1. Tới năm 2018, EVN thực hiện tương đương dịch vụ công cấp độ 4 - cấp độ cao nhất. Các giao dịch của khách hàng với EVN, từ khâu yêu cầu dịch vụ đến ký hợp đồng và thanh toán, đều được thực hiện trực tuyến thông qua nền tảng công nghệ. Trong năm 2019, EVN đặt mục tiêu cung cấp các dịch vụ điện tới khách hàng theo hình thức giao dịch điện tử.

Việc đa dạng hóa kênh thanh toán tiền điện cũng được EVN triển khai trong những năm gần đây, trong đó có hình thức thanh toán tiền điện trực tuyến thông qua việc trích nợ tự động, internet banking, mobile banking, ví điện tử...

EVN đã có những bước tiến mạnh mẽ trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại để chăm sóc khách hàng. Tại các trung tâm chăm sóc khách hàng ngành điện, EVN không chỉ tiếp nhận yêu cầu, tư vấn qua kênh tổng đài điện thoại mà còn đa dạng

phương thức phục vụ khách hàng qua: website, email, webchat, fanpage, app chăm sóc khách hàng trên thiết bị di động... Đặc biệt, EVN ứng dụng thành công chatbot - sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tư vấn khách hàng.

Việc triển khai chuyển đổi số mạnh mẽ và đúng hướng đã tạo sức bật lớn cho EVN, tối đa tiện ích dịch vụ cho người sử dụng điện. Sự hài lòng của khách hàng đối với ngành điện ngày càng tăng lên. Chất lượng dịch vụ điện cũng được ghi nhận qua những đánh giá tích cực từ các tổ chức quốc tế. Năm 2018, chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam được tổ chức Doing Business - Ngân hàng Thế giới xếp hạng thứ 27/190 quốc gia, nền kinh tế trên thế giới và lọt Top 4 ASEAN.

Hiện nay, EVN đang tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Đề án Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn. EVN định hướng trở thành doanh nghiệp số trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0 vào mọi lĩnh vực hoạt động, trở thành Tập đoàn kinh tế phát triển bền vững, hiệu quả.



EVN luôn tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, sản xuất kinh doanh, dịch vụ khách hàng.

Điện khí hấp dẫn nhà đầu tư Hoa Kỳ

Thời gian gần đây, một số đối tác Hoa Kỳ mong muốn được đầu tư dự án tổ hợp khí hóa lỏng (LNG), kho chứa khí hóa lỏng LNG, hệ thống vận chuyển khí và dự án điện khí tại Việt Nam.

LAN ANH

Nhu cầu LNG ngày càng lớn

Chia sẻ tại Diễn đàn Việt Nam - Hoa Kỳ về phát triển dự án LNG và dự án giao thông hợp tác công tư mới diễn ra tại Hà Nội, ông Trần Thanh Tùng, Phó Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than (Bộ Công Thương) cho biết, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) là nguồn năng lượng sạch đang được xem là một trong những giải pháp quan trọng và xu hướng tất yếu đối với thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng, đặc biệt trong bối cảnh việc khai thác các nguồn tài nguyên truyền thống của

Việt Nam như than, dầu khí đang trên đà suy giảm. Do vậy, Chính phủ Việt Nam đang chỉ đạo các cơ quan liên quan tích cực triển khai, sớm đưa các chuỗi khí - điện LNG vào sử dụng.

Theo Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035, Việt Nam dự kiến nhập khẩu LNG từ năm 2021 và nhu cầu LNG sẽ tăng lên khoảng 5 triệu tấn LNG tới năm 2025, khoảng 10 triệu tấn năm 2030, 15 triệu tấn năm 2035 (chiếm khoảng 1,6% tổng sản lượng LNG của toàn cầu).



Theo đó, Việt Nam sẽ phát triển hệ thống kho cảng nhập LNG và các hạng mục cụ thể: giai đoạn 2021- 2015, dự kiến xây 3 - 4 kho nhập LNG với tổng công suất khoảng 3 triệu tấn/năm, đồng bộ các hệ thống đường ống hóa khí, chủ yếu tại khu vực miền Nam (các dự án LNG Thị Vải, Sơn Mỹ, Long Sơn, Bạc Liêu). Giai đoạn 2026 - 2035, dự kiến xây dựng khoảng 5 - 6 kho nhập LNG với công suất mỗi kho khoảng 3 triệu tấn/năm, đồng bộ các hệ thống đường ống hóa khí trên địa bàn cả nước.

Hiện, Bộ Công Thương đang tích cực phối hợp chỉ đạo các đơn vị liên quan xây dựng và đề xuất ban hành khung pháp lý để phát triển ngành LNG Việt Nam. Trước mắt nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách nhập và phân phối LNG, các mô hình, cơ chế kiểm soát giá LNG cấp cho nhà máy điện. Đồng thời, xúc tiến thu hút đầu tư vào các dự án chuỗi khí điện LNG. "Bộ Công Thương hoan nghênh ủng hộ mong muốn của các doanh nghiệp nước ngoài nói chung và doanh nghiệp Hoa Kỳ nói riêng trong việc hợp tác với doanh nghiệp Việt Nam để đầu tư phát triển chuỗi khí - điện sử dụng LNG tại Việt Nam và cung cấp nguồn LNG ổn định, cạnh tranh", ông Trần Thanh Tùng cho biết.

Lĩnh vực "hút" các nhà đầu tư Hoa Kỳ

Trong buổi làm việc với Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ mới đây, ông Scott Kicker, Tổng giám

đốc điều hành Công ty năng lượng Gen X Energy (Hoa Kỳ) cho biết, doanh nghiệp này có kế hoạch đầu tư dự án nhà máy điện khí tại Việt Nam và đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành xem xét đưa dự án vào Tổng sơ đồ điện. Ông Scott Kicker cũng đề nghị phía Việt Nam hướng dẫn công ty và các bên liên quan tổ chức triển khai đầu tư dự án. Lãnh đạo Gen X Energy khẳng định doanh nghiệp của mình sở hữu công nghệ điện khí hiện đại từ đầu đã triển và có các nguồn cung cấp khí lớn.

Ông Scott Kicker cho biết thêm, Gen X Energy đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để lên kế hoạch đầu tư dự án tổ hợp khí hoá lỏng LNG và kho chứa khí hoá lỏng cùng hệ thống vận chuyển khí trên địa bàn tỉnh này. Việc đầu tư một kho chứa khí LNG quy mô lớn ở Bà Rịa - Vũng Tàu cũng góp phần giảm giá thành khí khi phân phối cho các nhà máy điện khí tại Việt Nam.

Trước đó, ông David Stone, Tổng giám đốc thị trường Việt Nam của Tập đoàn Dầu khí AES (Hoa Kỳ) cũng bày tỏ mong muốn tham gia triển khai dự án kho cảng LNG Sơn Mỹ và dự án Điện khí Sơn Mỹ 2 tại Bình Thuận khi có buổi làm việc với Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình. AES có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất, phân phối điện trên thế giới. Bên cạnh đó, AES còn có kinh nghiệm trong việc xây dựng hạ tầng ngành công nghiệp khí, trong đó đã, đang xây dựng hai kho cảng và nhà máy hóa lỏng khí LNG tại Dominica, Panama. Tại Việt Nam, vào tháng 11/2017, PV GAS và AES ký bản ghi nhớ về hợp tác tại dự án kho cảng LNG Sơn Mỹ.

EVNNPC tập trung thực hiện các giải pháp giảm tổn thất điện năng

Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm mục đích giảm tổn thất điện năng (TTĐN).

ANH THƯ

Công tác giảm TTĐN là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu luôn được EVNNPC quan tâm và chú trọng thực hiện. Trong thời gian qua, EVNNPC đã nỗ lực triển khai nhiều giải pháp như: đầu tư nâng cấp và cải tạo sửa chữa lưới điện, tính toán các chế độ vận hành lưới điện tối ưu, ứng dụng công nghệ thông tin đo đếm điện năng... nhằm giảm tỷ lệ TTĐN.

Tuy nhiên, tỷ lệ TTĐN của EVNNPC vẫn còn cao. Theo báo cáo của ban Kỹ thuật EVNNPC: tháng 7/2019, công tác TTĐN thực hiện đạt 5,65%; lũy kế đạt 5,22%; cao hơn 0,02% so với cùng kỳ 2018. Tổn thất điện năng tháng 8/2019, toàn Tổng công ty ước đạt 5,4%.

Một trong số những nguyên nhân làm TTĐN cao là do ảnh hưởng của tình hình thời tiết thời gian qua mưa nhiều dẫn đến một số đường dây phải truyền tải công suất của các nhà máy thủy điện. Hiện EVNNPC có 112/433 MBA 110kV vận hành tải cao trên 80%, chiếm tỷ trọng 12,93%, đặc biệt có 17 MBA mang tải từ 100 - 110% cũng làm tăng TTĐN tại các khu vực: Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thái Bình, Yên Bái, Hải Dương, Nam Định.

Báo cáo tại hội nghị trực tuyến về công tác giảm tổn thất điện năng của EVNNPC hồi tháng 8 vừa qua, giám đốc một số công ty điện lực cho biết: mặc dù công tác quản lý vận hành gặp nhiều khó khăn nhưng nhiệm vụ giảm TTĐN luôn được quan tâm và có những giải pháp khắc phục như: áp dụng các công nghệ không cắt điện khi sửa chữa, bảo dưỡng, thi công công trình lưới điện; tổng kiểm tra đối với những trạm có tổn thất cao, đồng thời củng cố lưới trung hạ thế, xử lý các tồn tại trong hành lang lưới điện. Bên cạnh

EVNNPC quan tâm và chú trọng thực hiện việc giảm TTĐN.

đó, các công ty cũng khai thác vận hành triệt để công năng của trung tâm điều khiển xa; kiểm tra vận hành tụ bù trung hạ thế; kiểm tra các điện lực về công tác quản lý vận hành, kiểm tra định kỳ ngày đêm, phát hiện ra các nguy cơ sự cố để khắc phục.

Sử dụng các giải pháp giảm thời gian cắt điện và đảm bảo an toàn trong vận hành tạo điều kiện nâng cao năng suất lao động; khống chế lần cắt điện đưa vào trong hồ sơ mời thầu đối với các công trình liên quan đến lưới điện; đặt ra những tiêu chí dựa trên tính chất của khách hàng để cắt điện có kế hoạch phù hợp với từng nhóm khách hàng cụ thể... cũng là những cách thức giúp giảm TTĐN.

Tổng giám đốc EVNNPC Đỗ Nguyệt Ánh cho rằng, trong thời gian tới, nếu không có những giải pháp đồng bộ xuyên suốt và quyết liệt hơn nữa thì công tác giảm TTĐN của Tổng công ty sẽ gặp khó khăn. Bà Ánh yêu cầu toàn EVNNPC cần tập trung vào những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Tăng cường đảm bảo sự cố đường dây bằng các giải pháp: đảm bảo hệ thống thoát sét, cách điện và an toàn hành lang lưới điện cao áp; xử lý các tồn tại trên lưới điện; đảm bảo công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất, nghiệm thu công trình mới; triển khai công nghệ giảm trị số tiếp địa đường dây bằng công nghệ Bipron đối với những đường dây có điện trở tiếp địa lớn. Thực hiện các dự án cải tạo đường dây tiết điện nhỏ vận hành lâu năm có nguy cơ mất an toàn.

Liên quan đến công tác đầu tư, các đơn vị cần tiếp tục thực hiện bổ sung đường dây TBA để chống quá tải, tăng cường liên kết giữa các TBA 110kV, nâng cao chất lượng đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng vật tư thiết bị đưa vào lưới điện...

Tiếp tục đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình đầu tư cải tạo lưới điện theo kế hoạch. Thực hiện theo định hướng nâng cao độ tin cậy cung cấp điện; bổ sung thiết bị đóng cắt, phân đoạn đường dây, bổ sung chỉ báo sự cố... để linh hoạt trong vận hành cũng như phát hiện nhanh vị trí sự cố.

Về quản lý vận hành: quản lý chặt chẽ công tác trên lưới điện bao gồm chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, nhân lực, phương án thi công để giảm thời gian mất điện công tác trên lưới; phối hợp tối ưu công tác để giảm thiểu thời gian, số lần cắt điện; đảm bảo tuân thủ quy trình quy định, kỷ luật vận hành; lực lượng vận hành được đào tạo đảm bảo nắm vững công việc được giao; bổ sung dụng cụ, phương tiện để theo dõi, kiểm tra phát hiện sớm nguy cơ sự cố để ngăn ngừa...

Hoàn thiện hệ thống SCADA, mở rộng phạm vi giám sát, điều khiển từ xa đối với các recloser, LBS trên lưới điện phân phối. Khai thác các chức năng tự động cô lập sự cố, khôi phục cấp điện; tăng cường vệ sinh cách điện không cắt điện và sửa chữa đầu nổi hotline. Tiếp tục trang bị và sử dụng hiệu quả các dụng cụ chuẩn đoán phát hiện sớm nguy cơ sự cố; thực hiện nghiêm việc phân tích, rút kinh nghiệm sự cố và các biện pháp giảm sự cố của đơn vị.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát qua các phần mềm cập nhật kế hoạch công tác trên lưới, sự phản hồi của khách hàng về tình hình mất điện tại các khu vực qua trung tâm chăm sóc khách hàng để có cơ chế giám sát, nhắc nhở những đơn vị không nghiêm túc thực hiện cập nhật tình hình mất điện trên lưới điện do đơn vị mình quản lý...



Thi đua liên kết xây dựng dự án đường dây 500 kV mạch 3

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng mới đây đã phát lệnh thi đua liên kết xây dựng dự án đường dây 500 kV mạch 3 đúng tiến độ, bảo đảm đủ điện cho phát triển đất nước và sinh hoạt của người dân.

AN VINH

Việc phát động thi đua liên kết các dự án đường dây 500 kV nhằm đưa công trình vào vận hành với tiến độ sớm nhất có thể, đồng thời bảo đảm chất lượng công trình để đáp ứng yêu cầu cấp bách về truyền tải điện từ các trung tâm nhiệt điện khu vực miền Trung lên lưới điện quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước giai đoạn tới.



Dự án đường dây 500 kV mạch 3 là công trình cấp bách để bảo đảm an toàn cung ứng điện và an ninh năng lượng quốc gia. Dự án do Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT) làm chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (CPMB) thay mặt EVNNPT quản lý.

Dự án gồm 3 phân đoạn: đường dây 500 kV Quảng Trạch - Vũng Áng và sân phân phối 500 kV Trung tâm điện lực Quảng Trạch; đường dây 500 kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi; đường dây 500 kV Đốc Sỏi - Pleiku 2. Dự án được khởi công ngày 18/12/2018, phấn đấu hoàn thành và đóng điện trong tháng 6/2020 theo chỉ đạo của Chính phủ.

Phát biểu tại lễ phát động, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đặc biệt nhấn mạnh tính chất, vai trò quan trọng chiến lược của đường dây 500 kV mạch 3. Trong những năm qua, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước diễn ra nhanh và mạnh mẽ, do đó nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội ngày càng tăng cao. Tăng trưởng nhu cầu điện bình quân 10%/năm. Hiện tại nước ta có tổng công suất nguồn

điện khoảng hơn 53.000 MW. Đến năm 2025, dự kiến khoảng trên 100.000 MW, gấp gần 2 lần hiện nay. Đến năm 2030, yêu cầu khoảng 130 - 140.000 MW.

"Như vậy, yêu cầu ngành điện phải đồng thời tập trung đầu tư phát triển các nguồn điện, vừa phải bổ sung, nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống truyền tải điện", Phó Thủ tướng nói.

Mặt khác, hiện đang có sự mất cân đối trong việc cung cầu điện tại các vùng miền trên cả nước. Năm 2018, miền Nam tiêu thụ khoảng 101 tỷ kWh điện, chiếm gần 47% tổng điện năng tiêu thụ của cả nước. Trong khi đó, nguồn cung trong khu vực chỉ đạt dưới 40%. Nguy cơ thiếu điện ở phía Nam sẽ gia tăng trong những năm tới do công tác đầu tư nguồn điện tại khu vực này đang gặp khó khăn, trong khi các tuyến đường dây 500 kV hiện nay đã đầy tải, có thời điểm quá tải.

Đồng thời, hiện nay, nhiều địa phương, đặc biệt ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên đang phát triển các dự án năng lượng tái tạo quy mô lớn. Do đó, cần sớm xây dựng các đường dây truyền tải để giải tỏa công suất của các nhà máy này.

"Việc đầu tư thêm đường dây truyền tải điện 500 kV mạch 3 là hết sức cấp bách, có ý nghĩa chiến lược quan trọng để đáp ứng các yêu cầu phát triển trong trước mắt và tương lai", Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Theo Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, trong giai đoạn chuẩn bị và triển khai dự án vừa qua, chính quyền và nhân dân các địa phương trong vùng dự án đã ủng hộ, tích cực phối hợp, hỗ trợ chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB), bước đầu đạt được những kết quả nhất định.

Phó Thủ tướng yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, các nhà thầu, tư vấn và đơn vị liên

quan triển khai dự án theo đúng các cam kết trong hợp đồng đã ký, bảo đảm dự án hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng và hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai.

UBND các tỉnh có đường dây đi qua tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư và các nhà thầu trong quá trình thực hiện dự án, đặc biệt là làm tốt công tác bồi thường, GPMB, tái định cư cho người dân, bảo đảm các yêu cầu về an ninh trật tự, bảo đảm cuộc sống ổn định của người dân sau bồi thường GPMB, tái định cư. Cụ thể, Phó Thủ tướng đề nghị các địa phương hoàn thành công tác bồi thường GPMB trước ngày 30/11/2019. Đồng thời, yêu cầu các Bộ: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và bộ, ngành liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai dự án.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng mong muốn nhân dân các địa phương có đường dây đi qua tiếp tục đồng thuận và hỗ trợ cho dự án được thực hiện một cách thuận lợi nhất, bảo đảm tiến độ đề ra, góp phần bảo đảm cung ứng điện cho miền Nam.

"Chính phủ sẽ tạo điều kiện thuận lợi để các bộ, ngành, địa phương và chủ đầu tư hoàn thành dự án có ý nghĩa đặc biệt quan trọng này đúng tiến độ, đạt chất lượng cao nhất, bảo đảm an ninh năng lượng, góp phần phát triển mọi mặt đời kinh tế - xã hội của khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước", Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng kết luận.

Ngay sau lễ phát động thi đua, Phó Thủ tướng chủ trì cuộc làm việc với lãnh đạo UBND 9 địa phương có đường dây đi qua, EVN cùng các đơn vị liên quan, nhà thầu, tư vấn về công tác GPMB, những giải pháp đẩy nhanh tiến độ dự án đường dây 500 kV mạch 3 và các dự án thuộc Trung tâm điện lực Quảng Trạch.



Khai thác dầu thô giảm, sản xuất phân phối điện tăng mạnh

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, sản lượng khai thác dầu thô giảm 5,4% so với cùng kỳ năm 2018, sản xuất và phân phối điện tiếp tục duy trì tăng trưởng tốt ở mức 10,2% bảo đảm cung cấp đủ điện cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

LINH GIANG

Báo cáo tình hình công nghiệp tháng 8 và 8 tháng đầu năm của Bộ Công Thương khẳng định, sản xuất công nghiệp tiếp tục xu hướng tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 8 ước tăng 5,4% so với tháng trước và tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành khai khoáng tăng cao 14,4% do khai thác than và khai thác quặng kim loại tăng mạnh;

ngành chế biến, chế tạo tăng 10,3%; sản xuất và phân phối điện tăng 10,3%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,6%.

Tuy nhiên, khai thác dầu thô có dấu hiệu giảm. Đối với khai thác dầu thô, sản lượng khai thác dầu thô tháng 8 ước đạt 1,1 triệu tấn, giảm 5,4% so với cùng kỳ năm 2018. Tính chung 8 tháng đầu năm 2019, sản lượng dầu thô khai thác ước đạt 8,9 triệu tấn, giảm 5,4% so với cùng kỳ năm 2018.

Sản lượng khai thác khí đốt thiên nhiên 8 tháng đầu năm đạt khoảng 7 tỷ m³, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm 2018; khí hóa lỏng (LPG) ước đạt 682,2 nghìn tấn, tăng 14,1% so với cùng kỳ.

Trong 8 tháng đầu năm 2019, sản lượng than sạch ước đạt 31,58 triệu tấn, tăng 14% so với cùng kỳ. Lượng than cung cấp cho các hộ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đều đạt ở mức cao so với kế hoạch năm và vượt so với cùng kỳ năm 2018 do nhu cầu than của các nhà máy nhiệt điện được huy động phát ở mức cao. Trước áp lực nhu cầu than ngày một tăng cao, ngành than đã chỉ đạo các đơn vị tập trung sản xuất ở nhịp độ cao, gia tăng tối đa sản lượng than khai thác và huy động mọi nguồn lực để chế biến, pha trộn than đáp ứng kịp thời nhu cầu than cho các hộ tiêu thụ đã ký cam kết.

Đối với lĩnh vực sản xuất và phân phối điện, báo cáo của Bộ Công Thương cho thấy, trong 8 tháng đầu năm 2019, ngành điện gặp rất nhiều khó khăn do nhu cầu điện tăng trưởng cao, đặc biệt có nhiều đợt nắng nóng trên diện rộng, trong khi đó hệ thống điện hầu như không có dự phòng về nguồn điện. Trong khi đó, do ảnh hưởng của thời



tiết cực đoan khô hạn kéo dài và hiện tượng El Nino nên năm nay, các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông thuộc các tỉnh phía Bắc cũng như một số lưu vực ở miền Trung và Nam đều có lượng nước về thấp hơn trung bình nhiều năm. Cùng với việc nước về các hồ kém, hiện tượng El Nino còn kéo theo nền nhiệt độ miền Bắc và Trung luôn duy trì ở mức cao, hệ quả khiến nhu cầu sử dụng điện cũng tăng theo.

Mặc dù vậy, ngành điện đã có nhiều cố gắng nỗ lực đảm bảo cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội của cả nước và sinh hoạt của nhân dân tại các địa phương, các sự kiện chính trị xã hội. Hệ thống điện được vận hành an toàn, ổn định đáp ứng nhu cầu điện trên toàn quốc, đặc biệt là trong các đợt nắng nóng. Các nhà máy thủy điện khai thác theo biểu đồ và đảm bảo yêu cầu cấp nước hạ du, các nhà máy nhiệt điện than và tua bin khí khai thác phối hợp tối ưu thủy - nhiệt điện.

Bộ Công Thương cho biết, trong những tháng cuối năm sẽ

tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất, giảm chi phí đầu vào, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Bộ tập trung ưu tiên mọi nguồn lực để hoàn thành những công trình trọng điểm và then chốt nhằm gia tăng năng lực sản xuất. Tiếp tục bám sát diễn biến của thị trường, tổ chức các đoàn đi làm việc trực tiếp với các địa phương để tháo gỡ khó khăn cho các dự án trọng điểm và hỗ trợ các doanh nghiệp trong triển khai phương án sản xuất kinh doanh tối ưu nhằm đóng góp tốt hơn cho tăng trưởng GDP đối với các ngành công nghiệp.

Cùng với đó, Bộ sẽ rà soát các dự án cần thiết, cấp bách cần triển khai để đảm bảo cung ứng điện và vận hành kinh tế hệ thống điện quốc gia. Thực hiện đổi mới phương pháp giám sát các dự án điện nhất là đối

với các dự án trọng điểm, cấp bách; thường xuyên giao ban kiểm điểm tiến độ các dự án, xử lý ngay các nội dung thuộc thẩm quyền và kịp thời báo cáo cơ quan, cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề ngoài thẩm quyền theo Thông báo số 170/TB-BCT ngày 26 tháng 7 năm 2019 thông báo Kết luận của Bộ trưởng tại cuộc họp về các dự án năng lượng trọng điểm.



Phong trào sáng tạo góp phần cải tiến môi trường làm việc của PV GAS



Trong những năm qua, phong trào lao động sáng tạo đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (SXKD) và góp phần cải tiến môi trường làm việc của Tổng công ty khí Việt Nam - CTCP (PV GAS).

HẢI LONG

Trong năm 2018, toàn PV GAS có 390 ý tưởng, sáng kiến, trong đó 185 ý tưởng được các đơn vị công nhận và 78 ý tưởng được triển khai áp dụng vào thực tế. Các đơn vị có phong trào đóng góp ý tưởng sáng kiến mạnh mẽ là: Công ty Khí Cà Mau (KCM), Công ty Chế biến khí Vũng Tàu (KVT), Công ty Vận chuyển khí Đông Nam Bộ (KĐNB), Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn (NCSP), Công ty Quản lý Dự án khí (DAK).

Giai đoạn 2016 - 2018, toàn PV GAS có tổng số 561 sáng kiến được công nhận cấp đơn vị, trong đó 178 sáng kiến được công nhận cấp PV GAS và 10 sáng kiến công nhận cấp Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), số tiền làm lợi trên 806 tỷ đồng. Các đơn vị có nhiều sáng kiến được công nhận cấp PV GAS là: KCM, KVT, NCSP, DAK, Công ty CP Phân phối khí thấp áp dầu khí Việt Nam (KTA), Công ty CP Kinh doanh khí miền Nam (KMN)...

Có thể kể đến một số sáng kiến tiêu biểu, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho PV GAS như "Giải pháp để cung cấp permeate gas từ GPP Cà Mau cho Nhà máy Đạm Cà Mau" của KCM và DAK.

Việc áp dụng thành công sáng kiến này giúp tránh phải xả đốt khí ra flare gây lãng phí, ô nhiễm môi trường, tăng doanh thu cho PV GAS hàng năm là 63 tỷ đồng và lợi nhuận 9,5 tỷ đồng. Sáng kiến đạt mức đặc biệt của PV GAS năm 2018 và được đề xuất sáng kiến cấp PVN năm 2019.

Hay sáng kiến "Giải pháp cấp bù khí ẩm từ nguồn khí Nam Côn Sơn sang GPP Dinh Cố" giúp duy trì lưu lượng tối đa khí qua GPP Dinh Cố theo thiết kế trong điều kiện nguồn khí Cửu Long về bờ thấp, giúp gia tăng lợi nhuận cho PV GAS trong năm 2017 là 1,1 triệu USD, năm 2018 là 8,5 triệu USD và dự kiến 2019 là 13,5 triệu USD. Đây cũng là sáng kiến được công nhận mức đặc biệt của PV GAS và đang trình để được công nhận sáng kiến cấp PVN.

Nuôi dưỡng mọi ý tưởng sáng tạo

Hoạt động lao động sáng tạo luôn được PV GAS chú trọng. Ban lãnh đạo, Công đoàn PV GAS luôn quan tâm, động viên và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy sáng kiến,

nhằm nâng cao hiệu quả công việc của mình và làm lợi cho Tổng công ty. Công đoàn PV GAS thành lập ban Sáng kiến cải tiến để phát động và duy trì phong trào sáng kiến cải tiến trong toàn Tổng công ty; đồng thời chủ động phối hợp với các ban chức năng, xây dựng, đưa vào áp dụng các quy định, phần mềm để tiếp nhận ý tưởng sáng kiến; hỗ trợ triển khai những ý tưởng đưa vào áp dụng thành sáng kiến trong thực tế. PV GAS cũng đã thành lập Hội đồng khoa học công nghệ với nhiệm vụ bình xét, đánh giá, hỗ trợ áp dụng các sáng kiến vào thực tế.

Tại PV GAS, những sáng kiến dù nhỏ cũng được trân trọng ghi nhận, khuyến khích, biểu dương kịp thời. Việc này giúp phong trào sáng kiến, sáng tạo, hợp lý hóa sản xuất trở nên gần gũi, phát triển sâu rộng, thấm nhuần vào từng người lao động. Từ người lao động giản đơn cho đến những người ở cấp quản lý cao nhất đều có thể tham gia

nhằm nâng cao hiệu quả công việc của mình và làm lợi cho Tổng công ty.

Ông Nguyễn Quốc Huy, Phó Tổng Giám đốc PV GAS khẳng định: PV GAS luôn trân trọng

mọi giải pháp sáng kiến, cải tiến dù là nhỏ nhất hoặc chỉ mới là ý tưởng của cán bộ công nhân viên. Trong thời gian tới, ông Nguyễn Quốc Huy đề nghị lãnh đạo các đơn vị cần quan tâm hơn nữa để thúc đẩy phong trào đóng góp ý tưởng, sáng kiến cải tiến, coi đây là một trong các giải pháp thiết thực để thực hiện hiệu quả các hoạt động SXKD.

Ban lãnh đạo PV GAS cũng kêu gọi cán bộ công nhân viên, người lao động PV GAS tiếp tục học tập, trau dồi kiến thức, làm chủ kỹ thuật công nghệ để đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao, đồng thời tích cực tham gia phong trào lao động sáng tạo để góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD của đơn vị nói riêng và PV GAS nói chung.



PV Power tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài

Trong thời gian gần đây, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power) đã có hàng loạt các hoạt động nhằm tìm kiếm cơ hội, hợp tác đầu tư với các đối tác nước ngoài.

HẢI ĐĂNG

Ngày 28/8/2019, ông Lê Như Linh – Tổng giám đốc PV Power đã tiếp và làm việc với Đại sứ quán Phần Lan và Tập đoàn Wartsila.

Tập đoàn Wartsila thành lập năm 1834 tại Phần Lan. Tập đoàn hoạt động ở 2 lĩnh vực chính: năng lượng và hàng hải. Ở lĩnh vực năng lượng, Wartsila chuyên cung cấp các giải pháp: nhà máy điện sử dụng động cơ đốt trong; hạ tầng cung cấp/nhập khẩu khí cho các nhà máy điện khí; hệ thống pin tích trữ năng lượng. Wartsila đã lắp đặt 70.000 MW

tại 177 nước trên toàn thế giới. Tại Đông Nam Á, Wartsila đã lắp đặt khoảng 9.000 MW.

Tại buổi làm việc, ông Jaakko Eskola, Tham tán, phó đại sứ Phần Lan bày tỏ mong muốn được hợp tác với PV Power trong các dự án điện khí với các giải pháp hoàn chỉnh cho chuỗi điện khí từ khâu phát triển dự án, hỗ trợ tìm nguồn vốn, xây dựng hạ tầng nhập khí và tái hóa khí, xây dựng nhà máy điện khí sử dụng động cơ engine, bảo dưỡng và vận hành.

Cũng trong ngày 28/8, PV Power đã ký hợp đồng hạn mức tín dụng 600 tỷ đồng với ngân

hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC)

Ông Hồ Công Kỳ – Chủ tịch HĐQT PV Power nhấn mạnh, cùng với các hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng, các hoạt động tài chính của PV Power luôn được chú trọng. Các dự án của Tổng công ty luôn là những dự án hấp dẫn các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế. Bên cạnh các nguồn vốn dài hạn cho các dự án, PV Power luôn chủ động tìm kiếm các nguồn vốn ngắn hạn cạnh tranh trên thị trường để đảm bảo thường xuyên khả năng thanh toán.

Ngày 4/9/2019, ông Lê Như Linh, Tổng giám đốc PV Power đã



tiếp và làm việc với ông Yoshiaki Yokota, Giám đốc điều hành bộ phận kinh doanh điện của Tập đoàn Marubeni (Nhật Bản).

Tại buổi gặp mặt, ông Yoshiaki Yokota bày tỏ sự vui mừng trước việc PV Power và Marubeni đang có những hợp tác tốt đẹp, bền chặt và ngày càng phát triển. Ông cũng mong muốn sẽ tiếp tục có sự đồng hành cùng PV Power trong các dự án mới, đặc biệt là dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 3,4.

Tổng giám đốc PV Power, ông Lê Như Linh, đánh giá cao sự hỗ trợ, hợp tác của Marubeni đối với PV Power trong thời gian qua. Ông Lê Như Linh cũng khẳng định, PV Power luôn dành tình cảm đặc biệt cho các đối tác đến từ Nhật Bản nói chung và Marubeni nói riêng cũng như cam kết sẽ tạo điều kiện tốt nhất để việc hợp tác trong tương lai của hai bên có thể phát triển mạnh hơn nữa. Ngoài ra, Tổng giám đốc PV Power cũng đề nghị Marubeni và PV Power có những bước tiến phát triển hơn nữa trong lĩnh vực vận hành và bảo dưỡng các nhà

PV Power lần đầu tiên đạt top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power) vừa được vinh danh “Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam” năm 2019 do Tạp chí Forbes bình chọn.

Theo ghi nhận của Forbes Việt Nam với giá trị vốn hóa thị trường tại ngày 15/8/2019 là 29.975,96 tỷ đồng, PV Power với mã cổ phiếu POW (chuyển từ Upcom sang niêm yết trên HSX) được đánh giá là một trong số các tên tuổi lớn lần đầu xuất hiện trong danh sách này. Xét theo sàn, như thường lệ HSX chiếm áp đảo với 45 đại diện, HNX có năm đại diện. Danh sách năm nay có 13 sự thay đổi, trong đó PV Power là một trong 11 cái tên lần đầu tiên xuất hiện trong danh sách dù mới chỉ niêm yết và chuyển sàn Hose.

máy điện, phát triển các nguồn năng lượng tái tạo...

Ngày 5/9/2019, ông Nguyễn Duy Giang – Phó Tổng giám đốc PV Power đã tiếp và làm việc với ông Aditya Agarwal, Giám đốc điều hành, phụ trách toàn cầu về cho vay hợp vốn và các thị trường vốn Công ty Chứng khoán Maybank Kim Eng.

Ông Aditya Agarwal đã giới thiệu sơ bộ về MayBank cũng như các dịch vụ tài chính mà ngân hàng này đang cung cấp tại Việt Nam và một số nước

trong khu vực. Ông cũng bày tỏ mong muốn được tìm hiểu thông tin liên quan đến các dự án của PV Power và khả năng hợp tác trong việc thu xếp vốn cho các dự án của PV Power.

Ông Nguyễn Duy Giang đã giới thiệu tổng quan về PV Power cũng như về các dự án sắp tới của PV Power, đặc biệt là dự án Nhơn Trạch 3,4. Ông gửi lời cảm ơn sâu sắc đến sự quan tâm của MayBank dành cho PV Power và hy vọng 2 bên sẽ có cơ hội hợp tác trong thời gian sắp tới.



Fitch Ratings xếp hạng tín nhiệm độc lập của PVN tích cực ở mức BB+

Mới đây, Fitch Ratings (Mỹ) công bố kết quả đánh giá tín nhiệm độc lập của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) ở mức BB+; xếp hạng nhà phát hành công cụ nợ dài hạn bằng ngoại tệ (IDR) lần đầu tiên ở mức "BB" với "Triển vọng tích cực".

TIẾN ĐẠT



Mức xếp hạng IDR của PVN tương xứng với hệ số tín nhiệm quốc gia của Việt Nam (BB/Triển vọng tích cực). Đây là mức tín nhiệm tích cực giúp PVN nâng cao khả năng huy động vốn trên thị trường quốc tế, đa dạng hóa nguồn huy động vốn cho các dự án đầu tư của Tập đoàn trong bối cảnh hạn chế bảo lãnh của Chính phủ. Mức tín nhiệm này khẳng định tình hình kinh doanh và tài chính

vững mạnh của Tập đoàn cũng như triển vọng kinh doanh tích cực trong tương lai. Đây là cơ sở đảm bảo về năng lực tài chính và kinh doanh của PVN, đem lại sự tin tưởng cho các nhà đầu tư, tổ chức tài chính trong và ngoài nước, đối tác chiến lược, đặc biệt trong giai đoạn PVN đẩy mạnh công tác tái cấu trúc hiện nay.

Kết quả xếp hạng của Fitch Ratings căn cứ vào mối quan hệ chặt chẽ của PVN

với Nhà nước, vị thế thị trường vững chắc, hoạt động tích hợp từ thượng nguồn, trung nguồn đến hạ nguồn bao gồm tìm kiếm, khai thác dầu khí, lọc hóa dầu, phân bón, phân phối xăng dầu, khí và sản xuất điện. Báo cáo đánh giá của Fitch nêu rõ: "Fitch không nhận thấy khó khăn trong việc huy động vốn của PVN với vị thế là một trong những doanh nghiệp nhà nước quan trọng nhất của Việt Nam, mặc dầu vậy chúng tôi kỳ vọng PVN sẽ tiếp cận nguồn vốn quốc tế cho các kế hoạch mở rộng hoạt động của mình". Fitch cũng đánh giá các tác động chính trị - xã hội của PVN là rất mạnh, bất kỳ sự gián đoạn nào đối với hoạt động của PVN sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ chuỗi giá trị năng lượng tại Việt Nam.

Theo lãnh đạo PVN, kết quả tích cực này khẳng định sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả của các bộ, ngành đối với PVN cũng như sự đoàn kết, nỗ lực, tận tâm của toàn thể cán bộ nhân viên ngành dầu khí trong thời gian qua.

"Kết quả xếp hạng tín dụng cũng là một trong các căn cứ để PVN rà soát, nâng cao công



tác quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là quản trị các chỉ tiêu tài chính, đảm bảo kết quả xếp hạng được duy trì và cải tiến liên tục trong tương lai. PVN tin tưởng rằng, với sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, PVN sẽ tiếp tục có đóng góp nhiều hơn nữa vào sự phát triển thành công của Việt Nam", ông Lê Mạnh Hùng, Tổng giám đốc PVN khẳng định.

Ông Nirukt Sapru, Tổng giám đốc Việt Nam và nhóm các nước ASEAN và Nam Á, Ngân hàng Standard Chartered - tổ chức tư vấn xếp hạng duy nhất cho PVN chia sẻ: "Chúng tôi rất vinh dự được hỗ trợ PVN trong việc xếp hạng tín nhiệm quốc tế lần đầu tiên và xin gửi lời chúc mừng PVN về kết quả tuyệt vời đã đạt được. Đây là một minh chứng cho sự quản lý tài chính vững mạnh và tích hợp trong hoạt động

kinh doanh của PVN. Xếp hạng tín nhiệm là bước khởi đầu vững chắc cho PVN trong việc huy động vốn trên thị trường quốc tế và chúng tôi tin rằng nó sẽ giúp thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư quốc tế. Standard Chartered cam kết gắn bó mật thiết với Việt Nam, thị trường mà chúng tôi đã có mặt trong 115 năm qua. Chúng tôi rất vui mừng khi đã tận dụng được sự hiểu biết sâu rộng về thị trường địa phương cùng bề dày năng lực cũng như chuyên môn quốc tế và chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục hỗ trợ PVN trong việc hiện thực hóa những mục tiêu tăng trưởng".

Tại Việt Nam, Fitch Ratings cũng là tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc gia Việt Nam, xếp hạng tín dụng cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và một số doanh nghiệp hàng đầu khác của Việt Nam.



Tháo gỡ khó khăn chống lấn khu vực khai thác than cho TKV

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng yêu cầu một số bộ, cơ quan liên quan xem xét, nghiên cứu tháo gỡ khó khăn chống lấn khu vực khai thác than để Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) triển khai hoạt động tốt hơn.

TIẾN ĐẠT

Theo Thông báo số 310/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp về tình hình sản xuất kinh doanh của TKV, trong thời gian qua, TKV có nhiều nỗ lực, cố gắng thực hiện các nhiệm vụ trong việc điều tra, đánh giá, thăm

dò khai thác và chế biến than. Tập đoàn đã đáp ứng phần lớn nhu cầu về than của thị trường Việt Nam, cung ứng than cho các hộ tiêu thụ trong nước và đặc biệt là cho sản xuất điện, đáp ứng yêu cầu an ninh năng lượng quốc gia, ổn định đời sống cho người lao động, mang lại nguồn thu cho ngân sách nhà nước.



Tuy nhiên, từ sau khi thực hiện Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020 có xét triển vọng đến 2030 (Quy hoạch 403 điều chỉnh) đến nay đã xuất hiện nhiều khó khăn, nhất là trong việc thăm dò, khai thác than tại các khu vực chống lấn với diện tích đất rừng, các dự án đầu tư xây dựng của địa phương làm ảnh hưởng đến cung ứng than và nguy cơ thiếu than trong giai đoạn tới, nhất là giai đoạn 2020 đến năm 2030.

Để tháo gỡ vướng mắc nhằm tạo điều kiện cho TKV hoàn thành kế hoạch đề ra trong những năm tới, Phó Thủ tướng yêu cầu các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng những cơ quan liên quan xem xét, nghiên cứu để tháo gỡ khó khăn chống lấn khu vực than theo Quy hoạch 403 với quy hoạch trên địa bàn các tỉnh có tài nguyên than và chống lấn với diện tích đất rừng trong vấn đề triển khai thăm dò, khai thác, chế biến than; đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và địa phương.

Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hướng dẫn TKV thực hiện các thủ tục cấp phép thăm dò, giấy phép khai thác, gia hạn giấy phép khai thác rút ngắn thời gian cấp phép, để TKV nhanh chóng triển khai các công việc theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia sớm tiếp nhận, thẩm định các báo cáo địa chất để làm cơ sở lập dự án. Trong đó, tập trung

rà soát để cấp phép khai thác các dự án mới có công suất khai thác lớn như: mỏ Khe Chàm II&IV, -150m mỏ Mạ Khê... nhằm sớm huy động sản lượng của các dự án. Gia hạn các giấy phép khai thác đã hết hạn theo Quy hoạch 403 đảm bảo khai thác tối đa trữ lượng than nhằm tránh tổn thất tài nguyên theo Luật Khoáng sản và đảm bảo hoạt động sản xuất liên tục của TKV.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và TKV đề xuất tháo gỡ các vướng mắc theo Quy hoạch 403 để khai thác hết trữ lượng than còn lại thuộc ranh giới của các mỏ lộ thiên hiện nay thay vì giới hạn thời gian theo quy hoạch, nhất là những mỏ lộ thiên khu vực Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh như: các dự án khai thác lộ thiên Mỏ than Núi Béo, khai thác lộ thiên Công ty than Hà Lãm, Công ty than Hòn Gai...

Ủy ban Quản lý vốn phối hợp với Bộ Công Thương chỉ đạo TKV xây dựng kế hoạch để phát triển mở rộng thị trường than, nhập khẩu than đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước, đặc biệt là việc cung ứng than cho các nhà máy điện; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý lao động gắn với việc bố trí lao động phù hợp, đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động; tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong tất cả các khâu, giảm tải nạn lao động trong khai thác hầm lò.



Sản lượng điện khí còn thấp do giá cao

Hiện thị trường khí tại Việt Nam đạt mức tăng trưởng trên 12%/năm, thế nhưng sản lượng khí sản xuất và tiêu thụ trong nước vẫn còn thấp so với mức tiêu thụ của khu vực và thế giới.

AN NHIÊN

Tại Hội thảo Tiềm năng phát triển thị trường khí tại Việt Nam diễn ra mới đây, ông Đoàn Hồng Hải, Trưởng phòng Nhiệt điện và Điện hạt nhân, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công Thương cho biết, điện khí có vai trò rất quan trọng, tham gia cung cấp đủ điện năng cho nhu cầu quốc gia, tăng cường đảm bảo an ninh năng lượng. Hỗ trợ phát triển nguồn năng lượng tái tạo, đảm bảo kịp thời cấp bù cho hệ thống khi nguồn điện năng lượng tái tạo (gió, mặt trời) không hoạt động. Đa dạng hóa nguồn nhiên liệu sơ cấp cho phát điện.

Thị trường khí thiên nhiên tại Việt Nam đã được hình thành và phát triển phân theo khu vực tại Tiền

Hải, ở miền Bắc, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ. Giai đoạn 2000-2010, tốc độ tăng trưởng nhu cầu ở mức cao, bình quân 20%/năm, giai đoạn 2011-2015 là 10%, quy mô thị trường gần 10 tỷ m³/năm và duy trì đến nay. Phần lớn các phát hiện khí của Việt Nam được tìm thấy ở thềm lục địa phía Nam và sản lượng khí khai thác chiếm hầu như toàn bộ thị trường.

Hiện nay cả nước có 7.200 MW điện khí chiếm khoảng 16% tổng công suất hệ thống, trong đó: khu vực Đông Nam Bộ với 10 nhà máy có tổng công suất 5.700 MW: các nhà máy điện Phú Mỹ, Bà Rịa và nhà máy Nhơn Trạch 1,2 sử dụng nguồn khí mỏ Nam Côn Sơn, Cửu Long. Khu vực Tây Nam Bộ với 2 nhà máy Cà Mau 1,2 có tổng công suất khoảng 1.500 MW sử dụng nguồn khí mỏ PM3, Cái Nước. Tổng sản lượng điện khoảng 45 tỷ kWh/năm chiếm khoảng 25% tổng sản lượng điện hệ thống.

Ông Hải cho biết, theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, đến năm 2025 Việt Nam sẽ có khoảng 15.000 MW điện khí chiếm khoảng 15,6% tổng công suất các nguồn điện và điện năng sản xuất chiếm khoảng 19% tổng sản lượng điện. Đến năm 2030 Việt Nam sẽ có khoảng 19.000 MW điện khí chiếm khoảng 14,7% tổng công suất các nguồn điện và điện năng sản xuất chiếm khoảng 17% tổng sản lượng điện. Các nhà máy điện sử dụng nguồn khí trong nước gồm miền Trung 1,2; Dung Quất 1,2,3

(750 MW/nhà máy) sử dụng khí mỏ Cá Voi Xanh; Ô Môn 2,3,4 (1050 MW/nhà máy) sử dụng khí Lô B; tua bin khí hỗn hợp Quảng Trị (375 MW) sử dụng khí mỏ Báo Vàng. Các nhà máy sử dụng LNG nhập khẩu gồm Sơn Mỹ 1 (3x750 MW); Sơn Mỹ 2 (3x750 MW); Nhơn Trạch 3,4 (750 MW/nhà máy).

Ngoài ra, để đảm bảo cung cấp điện cho hệ thống trong giai đoạn tiếp theo, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội Việt Nam, Bộ Công Thương đang báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét để bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia các nhà máy điện khí chu trình hỗn hợp sử dụng nguồn nhiên liệu LNG nhập khẩu tại các địa điểm thuận lợi cho phát triển nhà máy điện, kho cảng LNG như: Long Sơn, Cà Ná...

Tuy nhiên, để điện khí phát triển được ông Hải cho rằng hiện còn gặp một số khó khăn như giá điện cao nên khó khăn trong tham gia thị trường điện. Nhiệt điện khí theo tính toán sơ bộ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), giá trung bình của nhiệt điện khí sử dụng khí lô B khoảng 2.800 đồng/kWh. Giá điện của nhiệt điện khí sử dụng LNG phụ thuộc vào giá LNG, dự kiến khoảng 2.000 đồng/kWh với giá LNG tại nhà máy khoảng 10,5 USD/triệu BTU.

Nhà nước chưa có đầy đủ các quy định và cơ chế để thu hút đầu tư. Vốn đầu tư lớn nên khó thu hút các thành phần kinh tế tư nhân tham gia thực hiện. Nguồn khí trong nước có hạn nên phụ thuộc vào nguồn LNG nhập khẩu từ nước ngoài, giá LNG phụ thuộc vào thị trường thế giới. Việt Nam chưa có kinh nghiệm xây dựng, vận hành các dự án kho cảng LNG và chuỗi dự án khí điện sử dụng LNG. Khó khăn trong việc tìm kiếm địa điểm phù hợp để xây dựng kho cảng LNG tại khu vực gần trung tâm phụ tải.



Bên cạnh đó, phát triển thị trường kinh doanh gas đang gặp khó khăn ông Kiều Dương, Phó vụ trưởng Vụ Chính sách - Pháp chế, Tổng Cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2019, lực lượng quản lý thị trường đã tiến hành 1.052 lượt kiểm tra, phát hiện 562 vụ việc vi phạm trong kinh doanh LPG, tịch thu 950 chai LPG, 1.086 chai LPG mini. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trên là 615 triệu đồng.

"Các đối tượng sang chiết gas trái phép ngày càng sử dụng thủ đoạn tinh vi hơn nhằm qua mặt lực lượng chức năng như: Tận dụng bãi đỗ xe trống trải cách xa khu dân cư, các khu nhà trọ, bãi đất trống, để tiến hành sang chiết gas trực tiếp từ xe bồn chứa LPG vào bình gas loại 12kg một cách nhanh chóng, tiện lợi thu gọn hiện trường hoặc sang chiết gas mini trái phép. Mặt khác, việc sang chiết được thực hiện lén lút, ngoài giờ, thường xuyên thay đổi địa điểm nên rất khó phát hiện, gây khó khăn trong công tác kiểm tra và xử lý", ông Dương nhấn mạnh.



Làm cho thế giới sạch hơn

Chủ đề Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2019 tại Việt Nam năm nay có chủ đề "Hành động địa phương, tác động toàn cầu", trong đó tập trung chính vào vấn đề giảm thiểu, chống ô nhiễm rác thải nhựa.

NAM THANH



Việt Nam trong top 20 nước ô nhiễm rác thải nhựa nhất thế giới

Báo cáo của Liên Hợp Quốc cho thấy, mỗi năm trên toàn thế giới sử dụng khoảng 500 tỷ chai nhựa, hơn 500 tỷ túi ni-lông. Lượng rác thải nhựa đủ để phủ kín gấp bốn lần diện tích bề mặt Trái đất, trong đó 13 triệu tấn rác nhựa thải ra đại dương. Việc lạm dụng sử dụng túi ni-lông khó phân hủy, các sản phẩm nhựa, nhất là đồ nhựa dùng một lần đã và đang để lại những hậu quả khôn lường với môi trường.

Tại Việt Nam theo số liệu thống kê, trung bình mỗi ngày thải ra môi trường khoảng 2.500 tấn rác thải nhựa. Việt Nam đang đứng thứ 17 trong số 109 quốc gia có mức độ ô nhiễm rác thải nhựa lớn nhất trên thế giới. Việt Nam cũng là một

trong những quốc gia có lượng rác thải nhựa ra đại dương nhiều nhất thế giới.

Theo một số nghiên cứu, trung bình để phân hủy hoàn toàn các chất thải từ nhựa và ni-lông phải mất hàng trăm năm. Chất thải nhựa ni-lông khi đốt sẽ tạo ra khí thải tồn tại lâu dài trong môi trường, ảnh hưởng trực tiếp sức khỏe con người; rác thải nhựa nằm rất nhiều dưới đáy đại dương và sẽ trở thành một phần thức ăn đầu độc các sinh vật biển.

Đáng lo ngại, ô nhiễm nhựa gây thiệt hại to lớn cho môi trường và hệ sinh thái như rác thải nhựa bóp nghẹt dòng chảy của các dòng sông, gây phá hủy, hoặc suy giảm đa dạng sinh học. Nhiều loại sinh vật bị chết do vướng vào lưới đánh cá bị mất, hoặc bị bỏ lại trên các đại dương, cũng như ăn nhầm nhựa do nhầm lẫn với thức ăn. Các hạt vi nhựa có lẫn trong nước biển có khả năng hấp thụ các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy có sẵn trong nước biển và trầm tích biển. Các hạt này theo chuỗi thức ăn sẽ làm tăng nguy cơ dẫn đến nhiều bệnh lý cho các loài sinh vật bậc cao hơn, bao gồm cả con người.

Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân nhấn mạnh, ô nhiễm rác thải nhựa là vấn đề có tính liên vùng, xuyên biên giới. Giải quyết vấn đề này cần có sự chung tay của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và từng người dân Việt Nam trong nỗ lực chung của khu vực và toàn cầu.

Hành động của địa phương

Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân cho rằng, đây là nội dung thiết thực, cấp bách trong bối cảnh nhiều quốc gia trên thế giới đang nỗ lực để loại bỏ ô nhiễm do rác thải nhựa, đồng thời kêu gọi toàn hệ thống chính trị, các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đồng bào cả



nước cùng chung tay, đồng lòng, quyết tâm hành động và thực hiện mục tiêu chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là đến năm 2021, các cửa hàng, chợ, siêu thị ở đô thị không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; phấn đấu đến năm 2025, cả nước không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Thay mặt Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thứ trưởng đề nghị, các cấp, ngành, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng cùng hành động, triển khai thực hiện các hoạt động như: Không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng 1 lần tại các cơ quan, đơn vị; phát động phong trào thu gom, phân loại các sản phẩm dùng từ nhựa, bao bì, túi ni lông và vận chuyển đến nơi tái chế, xử lý theo quy định...

Các cấp, các ngành cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tác hại của chất thải nhựa, túi nilon đối với kinh tế - xã hội, môi trường và sức khỏe con người; xây dựng các giải pháp hữu hiệu nhằm giảm thiểu tiêu thụ, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa đến cộng đồng và người dân.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đề nghị các doanh nghiệp, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường thay thế các sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

Đặc biệt, mỗi người đều có thể tham gia hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn bằng những việc làm thật đơn giản như phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải, sử dụng tiết kiệm nguyên nhiên liệu; cùng tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường xung quanh gia đình, cơ quan, đường phố... Trồng thêm nhiều cây xanh;

tuyên truyền, vận động mọi người trong gia đình, cơ quan, cộng đồng cùng có ý thức bảo vệ môi trường, đồng thời lên án những hành vi gây ô nhiễm môi trường, thói quen sử dụng lãng phí tài nguyên, năng lượng...

Đối với 28 tỉnh/thành phố có biển và các cơ quan đơn vị tại các địa phương ven biển cần tăng cường tổ chức các hoạt động ra quân làm sạch môi trường tại các bãi biển, khu vực ven bờ, trong đó tập trung vào việc thu gom, thu hồi các sản phẩm làm từ nhựa, bao bì, túi nilon khó phân hủy và vận chuyển đến nơi tái chế, xử lý theo quy định; tổ chức bàn giao bãi biển, khu vực ven bờ đã làm sạch cho các tổ chức, đơn vị có trách nhiệm quản lý để không tái diễn tình trạng ô nhiễm môi trường biển.





Hà Nội ô nhiễm trầm trọng

Thời gian gần đây, bầu không khí Thủ đô Hà Nội liên tục mờ ảo như có sương mù. Các chỉ số chất lượng không khí (AQI) đều ở mức trên 150, thậm chí có lúc trên 200 mức nguy hiểm không tốt cho sức khỏe. Hà Nội đang trở thành thành phố ô nhiễm nhất thế giới.

HUYỀN CHÂU

Ngày 26/8, Hà Nội đứng thứ nhất thế giới về ô nhiễm không khí với chỉ số AQI thông qua các ứng dụng đo thời tiết như Air Visual hay Pam Air đều ở ngưỡng rất cao, thường xuyên trên 200. Đây là mức cực kì có hại cho sức khỏe.

Khoảng 1 tuần nay, tất cả hơn 40 điểm đo trong hệ thống quan trắc Pam Air ở các quận Hoàn Kiếm, Đống Đa, Thanh

Xuân, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hà Đông... đều ở mức ô nhiễm nghiêm trọng, dao động với chỉ số AQI từ 150-180. Không chỉ có Hà Nội, ô nhiễm không khí còn lan ra các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Ninh Bình, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hải Phòng...

Đợt ô nhiễm không khí này kéo dài liên tục trong nhiều ngày và không có khoảng giảm, thậm chí mức độ ngày càng nghiêm trọng. Bên cạnh

đó, ô nhiễm trong một ngày kéo dài gần như liên tục trong nhiều giờ đồng hồ, gồm cả khoảng thời gian mà ít người nghĩ tới, đó là về đêm và sáng sớm.

Theo bảng phân cấp chỉ số AQI ở Việt Nam, từ 100 đến 200 thuộc nhóm không tốt, những người mắc bệnh nhạy cảm như hô hấp, tim mạch nên hạn chế ra ngoài. Theo bảng phân cấp chỉ số AQI ở Úc, AQI trên 150 thuộc nhóm rất kém, tất cả mọi người chịu ảnh hưởng của ô nhiễm không khí. Còn tại Mỹ, chỉ số AQI từ 150 đến 200 thuộc nhóm mọi người đều có thể gặp vấn đề về sức khỏe, người nhạy cảm chịu tác động nghiêm trọng hơn. Tại Thái Lan, chỉ số không khí lên ngưỡng như trên sẽ phải đóng cửa trường học để hạn chế ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh cũng

như giảm lượng phương tiện tham gia giao thông. Ngày 30/1/2019, thủ đô Băng Cốc của Thái Lan từng đóng cửa 437 trường học vì chỉ số AQI lên hơn 170.

Thông tin từ hội thảo "Chất lượng không khí Hà Nội: Thực trạng và định hướng giải pháp" diễn ra cuối tháng 8 vừa qua cho thấy, bụi PM2.5 (bụi siêu mịn) đóng góp cao nhất vào mức độ ô nhiễm không khí với nồng độ trung bình là 40,1 microgam/m³, vượt khoảng 1,5 lần quy chuẩn Việt Nam. Trong đó, 40% lượng bụi PM2.5 đến từ hoạt động giao thông. Một số trạm đo như Minh Khai, Phạm Văn Đồng, Đại sứ quán Mỹ tại Việt Nam, Nguyễn Văn Cừ ghi nhận có nhiều ngày nồng độ bụi PM2.5 vượt quy chuẩn Việt Nam (25-35% số ngày trong năm). Mùa đông có mức độ ô nhiễm cao hơn mùa hè.

Lý giải về chất lượng không khí thời gian gần đây, ông Hoàng Dương Tùng, Chủ tịch mạng lưới không khí sạch Việt Nam cho biết: "Trong những ngày gần đây, Hà Nội đang xảy ra hiện tượng nghịch nhiệt,

NHỮNG CÁCH ĐƠN GIẢN LÀM SẠCH BẦU KHÔNG KHÍ:

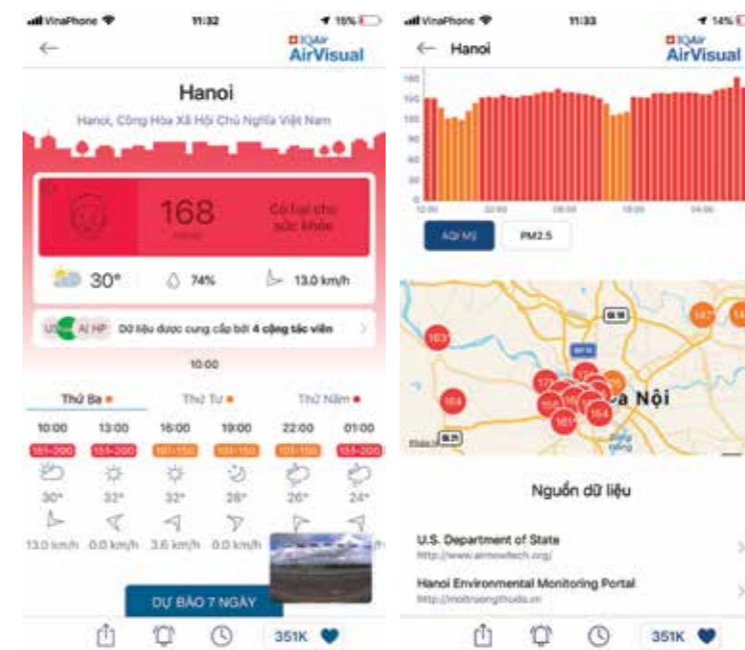
- Giữ nhà cửa thoáng mát, sạch sẽ là việc làm quan trọng để loại bỏ bụi bẩn và ngăn chặn sự phát triển của vi khuẩn trong ngôi nhà bạn đang sống.
- Hạn chế để các phương tiện đi lại trong nhà bởi những loại bụi bẩn bám trên xe có thể dễ dàng theo các phương tiện này vào không khí nhà bạn.
- Hãy sử dụng các phương tiện công cộng nhiều hơn thay vì xe cá nhân. Và mỗi khi ra đường, bạn đừng quên đeo khẩu trang hoạt tính, kính chắn bụi.
- Trung bình một cây xanh có thể cung cấp đủ lượng oxy cho 4 người. Đồng thời, chúng cũng hấp thụ CO₂, amoniac, SO₂, Nox, bụi bẩn..., từ đó làm giảm các khí độc hại bị thải ra môi trường, giúp không khí trở nên trong lành hơn. Vì vậy hãy trồng nhiều cây xanh.

ngày nắng nóng, đêm lại gió lộng không làm khuyếch tán bụi vốn đã cao do các phương tiện giao thông, công trình xây dựng thải ra. Chính vì thế, vào thời điểm sáng sớm, người dân ra ngoài đường sẽ nhìn thấy lớp sương mờ nhưng thực chất là khói bụi bị giữ lại chưa phát tán được. Nhiều người cũng sẽ có cảm giác khó thở, tức ngực".

Tuy nhiên, theo ông Tùng, điều bất thường là hiện tượng nghịch nhiệt thường xảy ra vào mùa đông nhưng năm nay lại liên tiếp xảy ra vào mùa thu với những đợt kéo dài.

"Đáng chú ý, ngay trong ngày hôm nay, không chỉ Hà Nội mà cả miền Bắc, thậm chí ở những tỉnh ven biển chỉ số AQI đều hiện sắc "đỏ rực". Đây là điều rất lạ, đòi hỏi cơ quan chức năng cần phải nghiên cứu theo dõi thêm để đưa ra kết luận. Trong tình huống này, khả năng một luồng khí quyển xấu tràn từ biên giới vào nước ta cũng là một giả thuyết được đặt ra".

Bà Nguyễn Thị Anh Thư, Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh khuyến cáo, để ứng phó với tình trạng ô nhiễm hiện nay, mỗi cá nhân hãy chủ động nâng cao hiểu biết về vấn đề này để có cách bảo vệ sức khỏe bản thân và người thân, nhất là cho các em bé. Chọn khẩu trang có khả năng ngăn được bụi mịn cũng như tránh hoạt động mạnh ở bên ngoài trời khi không khí ô nhiễm và chỉ số chất lượng không khí cảnh báo ở mức không tốt hoặc nguy hại cho sức khỏe.



Thu gom rác thải đô thị - thách thức của xã hội

Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ở khu đô thị khoảng 38.000 tấn/ngày. Tuy nhiên do công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt chưa đảm bảo dẫn tới tình trạng ô nhiễm môi trường ở nhiều đô thị.



BẢO AN

Tỷ lệ thu gom rác thải đạt 85%

Theo Báo cáo từ Hiệp hội Môi trường đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam, hiện nay lượng chất thải trên cả nước phát sinh khoảng 12,8 triệu tấn/năm. Tốc độ gia tăng trung bình mỗi năm khoảng 12%.

Trong đó, lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ở khu vực đô thị khoảng 38.000 tấn/ngày. Chất thải rắn y tế phát sinh là 600 tấn/ngày với mức độ gia tăng khoảng 7,6% mỗi năm, tổng lượng chất thải rắn công

nh nghiệp thông thường phát sinh từ các khu công nghiệp vào khoảng 7 triệu tấn/năm.

Đại diện Cục Hạ tầng kỹ thuật, Bộ Xây dựng cho biết, chất thải rắn đô thị phát sinh với khối lượng lớn tại hai đô thị đặc biệt là TPHCM và Hà Nội, chiếm tới khoảng 45% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt được thu gom hiện nay từ tất cả các đô thị. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị hiện nay đạt khoảng 86% với tổng lượng thu gom khoảng 32.500 tấn/ngày. Nhiều địa phương có tỷ lệ thu gom khá cao như, đạt trên 90% như Hà Nội, TPHCM, Đồng Nai, Thừa Thiên Huế, Cần Thơ.

Bên cạnh chất thải rắn sinh hoạt đô thị, chất thải rắn xây dựng cũng ngày càng gia tăng, các công trình xây dựng tăng nhanh ở các đô thị lớn của cả nước, nên lượng chất thải xây dựng cũng tăng rất nhanh, chiếm khoảng 10 – 15% chất thải rắn đô thị. Các đô thị đặc biệt như Hà Nội, TPHCM, chất thải rắn xây dựng chiếm 25%. Ước tính đến năm 2020 lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh tại vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ khoảng 3.900 tấn/ngày tăng lên trên 6.400 tấn/ngày đến năm 2030.

Quản lý chất thải rắn còn hạn chế

Tại các đô thị, việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phần lớn do Công ty Môi trường đô thị thực hiện. Bên cạnh đó, cũng đã có các đơn vị tư nhân tham gia vào công tác này. Tuy nhiên, do năng lực thu gom còn hạn chế, cùng với ý thức cộng đồng chưa cao nên tỷ lệ thu gom vẫn chưa đạt yêu cầu.

Công tác thu gom vận chuyển chất thải rắn hiện còn dàn trải, chưa tập trung, phương tiện, thiết bị thu gom vận chuyển chưa đồng bộ, hiện đại cùng với việc thu gom chưa triệt để phần nào ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và môi trường.



Nhiều năm qua, công nhân vệ sinh môi trường vẫn sử dụng phương pháp thu gom, vận chuyển rác truyền thống, sử dụng sức người là chính. Mỗi ngày, các thùng đựng rác được người công nhân đẩy đi khắp nơi thu gom rồi lại kéo về điểm tập kết. Đồ nghề của mỗi công nhân vệ sinh môi trường đơn giản chỉ là cây chổi tre và chiếc hót rác, ngoài ra, có chăng chỉ là đôi găng tay hay chiếc nón dùng để che mưa, che nắng.

Ông Nghiêm Xuân Đạt – Phó chủ tịch Hiệp hội Môi trường đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam cho rằng, quá trình quản lý chất thải rắn ở nước ta đã có chuyển biến theo hướng tích cực, nhưng vẫn bộc lộ những

hạn chế về trình độ quản lý, về lựa chọn công nghệ tiên tiến, hiện đại, hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa lý, kinh tế, xã hội từng vùng miền trong các công đoạn thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn. Công tác quản lý doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích này còn chưa đồng bộ, chậm đổi mới, hiệu quả chưa rõ nét. Vai trò tham gia của cộng đồng chưa được coi trọng đúng mức.

Trong khi đó, theo Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Đình Toàn việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đô thị đang là thách thức rất lớn đối với toàn xã hội. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản về công tác quản lý chất thải

rắn. Trong đó có Chiến lược quốc gia về quản lý chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn 2050. Chiến lược cũng đã khẳng định, chất thải rắn phát sinh phải được quản lý theo hướng coi là tài nguyên, được phân loại, thu gom phù hợp với công nghệ xử lý được lựa chọn. Bộ xây dựng đã hướng dẫn 63 tỉnh thành phố lập và duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn. Đã ban hành các quyết định, thông tư có liên quan đến công tác quản lý chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Hiện nay Bộ Xây dựng đang rà soát, bổ sung định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn...

Đại diện Viện môi trường đô thị và công nghiệp Việt Nam cho rằng để công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đô thị tốt cần phải hực hiện phân loại rác tại nguồn; rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật; lập quy hoạch các điểm tập kết, trung chuyển rác thải; thiết lập hệ thống cơ giới hóa thu gom vận chuyển; ban hành đơn giá, định mức thu gom, vận chuyển đảm bảo tính đúng, tính đủ; xây dựng cơ chế ưu đãi dịch vụ thu gom, vận chuyển của chất thải rắn sinh hoạt đô thị.



Nông nghiệp Việt Nam 4.0: Chìa khoá tiếp cận thị trường Châu Âu thời EVFTA

Với mục tiêu đẩy mạnh xuất khẩu nông sản đã qua kiểm định chất lượng, an toàn, có thể truy nguyên từ Việt Nam sang thị trường châu Âu, Diễn đàn Nông nghiệp bền vững EU - Việt Nam - Nông nghiệp 4.0: Chìa khoá tiếp cận Thị trường Châu Âu đã diễn ra tại Hà Nội ngày 19/09/2019.

VŨ LONG

Sự kiện do Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Bộ NN&PTNN) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đồng tổ chức thu hút các chuyên gia, nhà hoạch định chính sách đến nông dân, nhà xuất khẩu, nhà thu mua, doanh nghiệp châu Âu chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật và đề xuất các giải pháp tân tiến nhằm nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm của ngành nông nghiệp Việt Nam.

Chủ tịch EuroCham, ông Nicolas Audier cho biết ngành nông nghiệp Việt Nam sẽ là một trong những ngành được nhiều lợi ích nhất từ Hiệp định

Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA), vì việc giảm thuế sẽ làm tăng nhu cầu và thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường tiêu dùng lớn, chi tiêu cao của Châu Âu. "Tuy nhiên, EU có tiêu chuẩn rất cao về nhập khẩu thực phẩm. Vì vậy, việc các doanh nghiệp châu Âu và các nhà sản xuất Việt Nam kết hợp với nhau, học hỏi lẫn nhau và giúp phát triển một ngành nông nghiệp hàng đầu thế giới tại Việt Nam với các sản phẩm an toàn, được chứng nhận và theo dõi là điều cấp thiết. Sự kiện này sẽ giúp phát triển mối quan hệ mạnh mẽ hơn giữa cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và châu Âu, qua đó, giúp mở khóa toàn bộ tiềm năng của EVFTA", ông Nicolas khẳng định thêm.

Đại diện các doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp và công nghệ như Bayer, ABB giới thiệu các giải pháp sáng tạo, dẫn chứng các ứng dụng thiết thực của công nghệ điện tử hướng tới sản xuất nông nghiệp bền vững tại Việt Nam, và coi đây là xu hướng để ngành nông nghiệp Việt Nam khẳng định và duy trì lợi thế cạnh tranh trong thời công nghệ 4.0.

Dưới góc độ doanh nghiệp và là một chuyên gia lâu năm trong ngành, ông Kohei Sakata, Giám đốc Chiến lược Kỹ thuật số Khu vực Châu Á Thái Bình Dương, nhánh Khoa học Cây trồng Tập đoàn Bayer cho rằng theo tự nhiên, canh tác nông nghiệp cần đến các nguồn tài nguyên thiên nhiên như nước và đất. Hoạt động nông nghiệp ngày càng tăng lên nhưng diện

tích đất nông nghiệp ngày càng giảm; trước bối cảnh này, tính bền vững cần được chú trọng. Ông bổ sung: "Đặc biệt, ở châu Á trong đó có Việt Nam, phần lớn nông dân là các nông hộ sản xuất nhỏ, với diện tích đất canh tác từ 2-3ha, nhưng lại cung cấp đến 70% nguồn lương thực. Rõ ràng là các giải pháp kỹ thuật số của chúng tôi đã mang đến những cơ hội lớn để thúc đẩy canh tác bền vững trong nông nghiệp. Đó là một trong những mục tiêu quan trọng của Bayer để giúp các nông hộ nhỏ sản xuất nhiều hơn với nguồn tài nguyên ít hơn".

Ông Brian Hull, Tổng Giám đốc ABB tại Việt Nam chia sẻ quan điểm: "Việt Nam có lợi thế trong lĩnh vực nông nghiệp nhờ vào tài nguyên thiên nhiên phong phú và điều kiện khí hậu thuận lợi. Hiện tại, Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ hai của EU trong khu vực ASEAN. Tuy nhiên, nông sản Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với nhiều rào cản, đặc biệt là về công nghệ, để đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt và để đạt được năng suất cao, từ đó, dẫn đến những kết quả chưa được như kì vọng."

Theo các chuyên gia tại diễn đàn, thế giới đang trải qua những chuyển đổi mạnh mẽ về công nghệ, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động mạnh tới phương thức tạo ra năng lượng cho xã hội, sản xuất hàng hóa. Ngành nông nghiệp nói chung và công nghiệp thực phẩm nói riêng của Việt Nam đang thay đổi mạnh mẽ và chịu những áp



lực liên tục để thích nghi và phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng ngày càng tăng, đặc biệt là trong các thị trường đòi hỏi tiêu chuẩn cao như châu Âu. Điều này đặt ra những yêu cầu về nâng cao vệ sinh, chất lượng và sự đa dạng, đồng thời đòi hỏi sự cam kết về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách bền vững.

Ông Huỳnh Tiến Dũng, Tổng giám đốc Quốc gia IDH Việt Nam chia sẻ: "IDH Sáng kiến Thương mại Bền vững là một tổ chức tập hợp các công ty, tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận (CSO), chính phủ và các tổ chức khác trong quan hệ đối tác công tư. Thông qua các Chương trình hợp tác, IDH đặt mục tiêu thúc đẩy sự bền vững từ thị trường nhỏ đến lớn, mang lại tác động đến các Mục tiêu Phát triển Bền vững. Các đối tượng trong chuỗi cung ứng luôn cần nhắc cam kết bền vững. Tuy nhiên, hiện vẫn chưa có một lựa chọn hiệu quả để đảm bảo việc thực hiện các cam kết này ở quy mô lớn. IDH và các đối tác hiện đang phát triển một cơ chế thị trường mới cho phép tìm nguồn cung ứng từ nền tảng bền vững: Các nguồn cung ứng đã được chứng nhận (VSAs)."

Các nguồn cung ứng đã được chứng nhận (VSAs) là một cơ chế mới nhằm đẩy nhanh sản xuất và thu hút hàng hóa bền vững trên

toàn cầu. Mục tiêu là để xác minh tính bền vững của toàn bộ khu vực (ví dụ: đô thị, quận huyện, sau đó là tỉnh/tiểu bang), do đó, nó không còn cần thiết để xác minh riêng từng nhà sản xuất, nhà máy hoặc hàng hóa. Bằng cách này, các mục tiêu bền vững như bảo vệ rừng và than bùn, lao động, sở hữu đất đai, quản lý minh bạch có thể đạt được quy mô và tác động lớn hơn. Nó giúp các nhà phân phối khối lượng lớn hàng hóa phù hợp với các cam kết bền vững của họ ở quy mô và giá cả cạnh tranh. Thông qua VSAs, toàn bộ khu vực sản xuất có thể được kết nối với thị trường toàn cầu. Trong đối tượng sản xuất, phân phối trong các khu vực này sẽ được khuyến khích và nhận được sự hỗ trợ trực tiếp từ các thị trường toàn cầu để đáp ứng các mục tiêu bền vững.

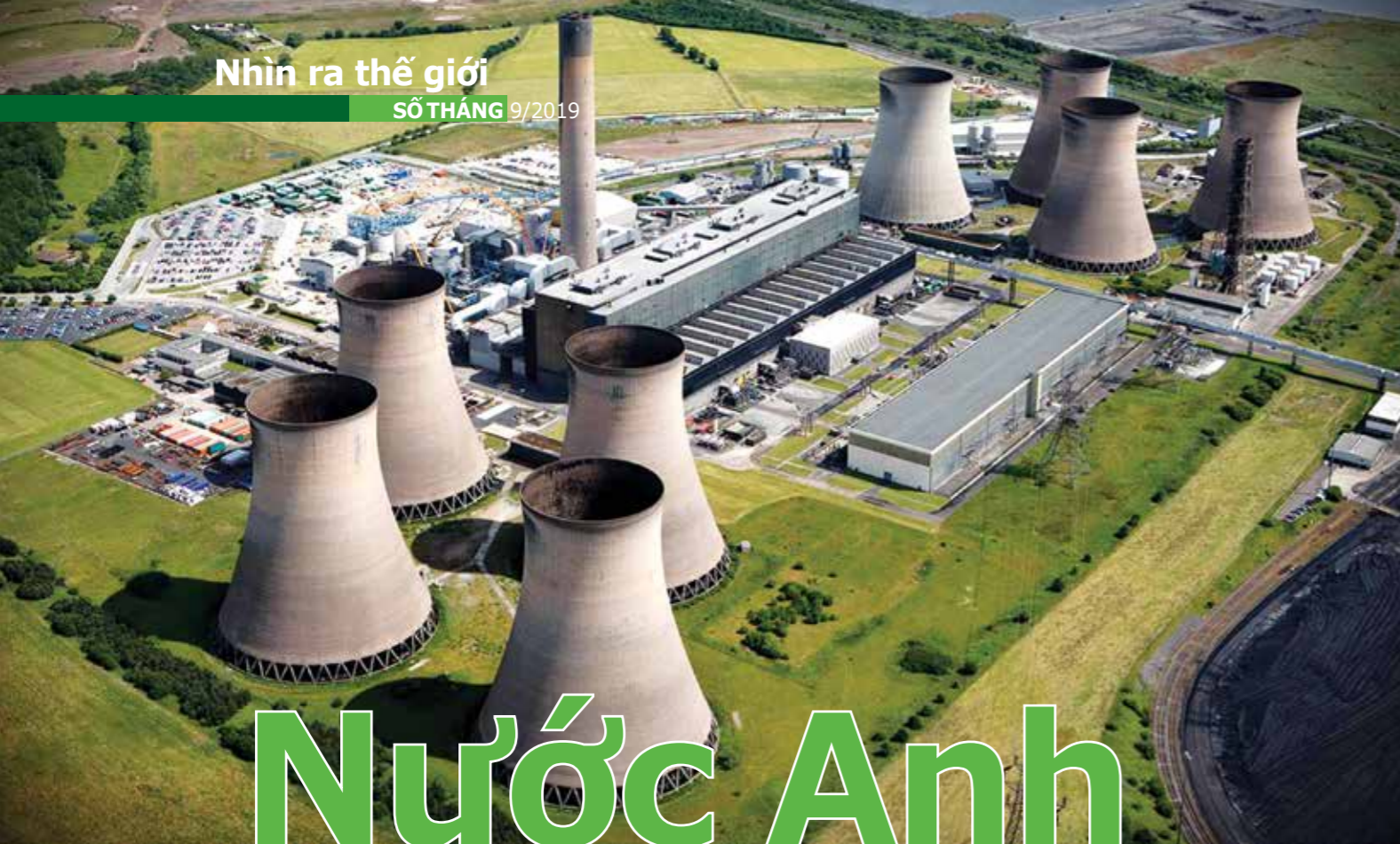
"VSAs do đó tạo ra sự bền vững của cả khu vực và có tác động đến nhiều mục tiêu bền vững cùng một lúc. Tại Việt Nam, IDH vừa bắt đầu thí điểm VSA tại tỉnh Lâm Đồng", ông Dũng cho biết như vậy và tin tưởng vào mô hình VSA sẽ được nhân rộng tại Việt Nam trong thời gian tới.

Richard de Boer, Tổng giám đốc, Control Union cho biết: "Vi sự tăng trưởng của ngành nông nghiệp Việt Nam đi đôi với những cơ hội thương mại mới, do đó, sự rõ ràng trong các quy định hoặc thông tin cập nhật

ở mỗi thị trường luôn luôn cần thiết. EVFTA tạo cơ hội để các doanh nghiệp trong ngành nông nghiệp hiểu rõ các tiêu chuẩn và yêu cầu áp dụng để đảm bảo an toàn và chất lượng trong toàn bộ chuỗi cung ứng nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường EU. Việc xây dựng thị trường để các bên có liên quan có thể khám phá và chia sẻ cái nhìn sâu sắc về những cơ hội và thách thức hiện nay và thảo luận về các giải pháp nhằm thu hẹp khoảng cách tăng trưởng trong ngành nông nghiệp Việt Nam".

Ông Nguyen Cao Trí, Tổng giám đốc, NS BlueScope Lysaght Việt Nam nhìn nhận dưới một góc nhìn khác khi cho rằng ngành chăn nuôi gia cầm Việt Nam đang tăng trưởng ổn định, tuy nhiên phụ thuộc nhiều vào kinh doanh hộ gia đình quy mô nhỏ, chất lượng không ổn định và cơ cấu chi phí cao, hạn chế đưa sản phẩm Việt Nam thâm nhập vào thị trường yêu cầu cao và phát triển. Gia tăng lợi thế cạnh tranh đòi hỏi giải pháp hoàn thiện, đồng bộ từ chăn nuôi (giống, thức ăn, môi trường nuôi động vật) đến giai đoạn cuối cùng là chế biến thịt.

"Lysaght gần đây đã tham gia vào phân khúc nông nghiệp với các sản phẩm khác nhau như chuồng tôm, chuồng gia cầm - tham gia cải tiến chăn nuôi gia cầm với chất lượng tốt nhất của chuồng trại. Gần đây nhất, Lysaght cũng giới thiệu nhà máy năng lượng mặt trời cho phép các nhà đầu tư tận dụng tối đa việc sử dụng tài nguyên đất với kết hợp đa chức năng, sản xuất năng lượng tái tạo trên mái và trồng rau bên trong. Giải pháp cho phép cài đặt nhanh với độ chính xác cao, chi phí bảo trì tối thiểu và thời gian sử dụng lâu bền, không những đảm bảo tỷ suất hồi vốn cao cho các nhà đầu tư mà còn tăng tính bền vững cho cộng đồng", ông khẳng định.



Nước Anh

bước dần tới loại bỏ điện than

Theo tính toán, tỷ lệ năng lượng từ nhiệt điện than tại Vương quốc Anh rơi xuống mức thấp kỷ lục, gần tiệm cận tới con số 0%.

NAM YÊN

Theo báo cáo, trong quý II/2019, tỷ lệ năng lượng từ nhiệt điện than tại Anh chỉ chiếm 0,7% trong tổng lượng điện sản xuất. Dữ liệu của Chính phủ Anh cho thấy, số lượng than sử dụng để sản xuất điện trong lưới điện giảm gần 2/3 so với những tháng cùng kỳ năm ngoái.

Trong tuần không có điện than, người dân Anh tiêu thụ điện được sản xuất bằng khí tự nhiên (45%), hạt nhân (21%), gió (12%), sinh khối (6%) và điện mặt trời (5%). Sản lượng điện tiêu thụ còn lại đến từ các nhà máy thủy điện, khả năng lưu trữ của Anh và việc trao đổi điện năng với nước ngoài.

"Ngày càng nhiều năng lượng tái tạo được kết nối lên hệ thống của chúng tôi và các tuần không có điện than như thế sẽ trở nên phổ biến. Đến năm 2025, chúng tôi sẽ có thể vận hành toàn bộ lưới điện của Anh không dùng than" - Fintan Slye, Giám đốc Electricity System Operator cho biết trong một thông cáo báo chí.



Năm 2018, nhiên liệu hóa thạch này chỉ chiếm 6% tổng sản lượng điện của Anh. Xu hướng này dự kiến sẽ tiếp tục giảm trong những năm tới do mục tiêu của Chính phủ Anh là dứt khoát đóng cửa các nhà máy nhiệt điện than cuối cùng vào năm 2025.

Theo tờ The Guardian, một phát ngôn viên của chính phủ cho biết, điện than sẽ sớm trở thành kỷ ức xa xôi của nước Anh khi Anh tiến tới trở thành một nền kinh tế không phát thải. Thị trường điện ở Anh đang trên đà loại bỏ hoàn toàn nhiệt điện than trước thời hạn mục tiêu năm 2025 của chính phủ.

Cũng trong năm 2019, ba công ty năng lượng lớn của Anh đã công bố kế hoạch đóng cửa các nhà máy nhiệt điện than. Cụ thể, RWE trong tháng này sẽ đóng cửa nhà máy nhiệt điện Aberthaw B ở miền nam xứ Wales. SSE sẽ đóng cửa nhà máy nhiệt điện than Fiddlers Ferry nằm ở Warrington, Cheshire, ở Tây Bắc nước Anh vào tháng 3 năm 2020 và EDF Energy sẽ đóng cửa nhà máy nhiệt điện than Cottam vào tháng 9.

Trong khi đó, dữ liệu của chính phủ cho thấy năng lượng tái tạo tăng 12% so với quý hai năm ngoái do hoạt động của trang trại gió biển Beatrice ở Outer Moray Firth, Scotland.

Bên cạnh đó, việc phát triển năng lượng sạch tại Vương quốc Anh cũng được thúc đẩy từ việc đẩy mạnh sử dụng xe ô tô điện. Một nghiên cứu của trường đại học Imperial College London đối với công ty năng lượng Drax cho thấy ô tô điện là một

lựa chọn xanh hơn ngay cả khi tính đến lượng khí thải carbon được tạo từ chế tạo pin xe hơi.

Tiến sĩ Iain Staffell, thuộc Đại học Imperial College London cho biết: Một chiếc xe điện ở Anh không thể gây ô nhiễm hơn so với xe chạy bằng xăng hoặc dầu diesel ngay khi tính đến chi phí carbon trả trước khi sản xuất pin. Bất kỳ một chiếc ô tô chạy bằng điện nào được mua hôm nay đều chỉ phát thải khí carbon bằng 1/10 so với một chiếc xe chạy xăng trong khoảng thời gian 5 năm.

Để giảm phát thải carbon, sử dụng năng lượng sạch, Vương quốc Anh đã tích cực tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo. Sự tăng mạnh của năng lượng tái tạo chủ yếu là do sự phát triển của các trang trại điện gió ngoài khơi. Ngày nay, Anh có hơn 20 trang trại điện gió đang hoạt động với công suất lắp đặt là 5,4 GW. Một số trang trại điện gió khác đang được xây dựng nhằm nâng tổng công suất lắp đặt lên tới 6,4 GW. Chính phủ Anh đã phê duyệt 25 dự án điện gió lớn ở Biển Bắc. Anh hiện là quốc gia đứng đầu trong Liên minh châu Âu về số lượng các turbine điện gió ngoài khơi (1.975 chiếc), sau đó là Đức (1.305 chiếc) và Đan Mạch (514 chiếc).

Ngoài ra, năng lượng hạt nhân cung cấp 20% điện năng tiêu thụ ở Anh (đứng thứ hai) thông qua 15 lò phản ứng điện hạt nhân. Anh là nước có số lượng các nhà máy điện hạt nhân thứ hai trong Liên minh châu Âu (sau Pháp).

Năng lực cạnh tranh du lịch Việt Nam cải thiện đáng kể

Theo báo cáo năng lực cạnh tranh du lịch toàn cầu năm 2019 do Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) công bố năng lực cạnh tranh du lịch Việt Nam cải thiện đáng kể, từ hạng 67/136 lên hạng 63/140 so với năm 2017.

HÀ LINH

Xếp hạng của du lịch Việt Nam tăng đáng kể so với Thái Lan (tăng 3 bậc), Campuchia (tăng 3 bậc), Indonesia (tăng 2 bậc), Singapore (giảm 4 bậc), Malaysia (giảm 3 bậc) và Lào (giảm 3 bậc).

Với thứ hạng 63/140, trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam sau Singapore (17), Thái Lan (31), Malaysia (29), Indonesia (40); trên Brunei (72), Philippines (75), Lào (97) và Campuchia (98).

Với tiềm năng phong phú và đa dạng, nhóm chỉ số tài nguyên văn hóa và du lịch công vụ (hạng 29) và tài nguyên tự nhiên (hạng 35) của Việt Nam được Diễn đàn Kinh tế thế giới xếp vào nhóm cao của thế giới (từ hạng 1-35). Trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đứng thứ 2 về tài nguyên văn hóa và du lịch công vụ và thứ 3 về tài nguyên tự nhiên.

Việt Nam cũng được đánh giá cao đối với sức cạnh tranh về giá, xếp hạng 22 trên thế giới. Ở Đông Nam Á, chỉ số này của Việt Nam xếp trên Philippines (hạng 24), Thái Lan (25), Campuchia (49), Singapore (102); và xếp sau Brunei (hạng 2), Malaysia (5), Indonesia (6), Lào (20).

Ngoài ra, một số nhóm chỉ số khác được xếp vào nhóm trung bình cao thế giới (từ hạng 36-70), gồm có: nhân lực và thị trường lao động (hạng 47); hạ tầng hàng không (50); an ninh và an ninh (58); mức độ mở cửa quốc tế (58); môi trường kinh doanh (67).

Sức cạnh tranh về giá tăng 13 bậc lên hạng 22 với sự cải thiện về giá phòng khách sạn, giá nhiên liệu, thuế và lệ phí sân bay.

Hạ tầng hàng không tăng 11 bậc lên hạng 50 với việc gia tăng các hãng hàng không, các chuyến bay và số km vận chuyển nội địa và quốc tế, phản ánh tình hình sôi động của thị trường hàng không Việt Nam.

Mức độ mở cửa quốc tế tăng 15 bậc lên hạng 58, chủ yếu do chỉ số yêu cầu thị thực của Việt Nam cải thiện đáng kể, xếp hạng 53. Dù vậy, so sánh với các điểm đến cạnh tranh trong khu vực Đông Nam Á, chỉ số về thị thực của Việt Nam mới xếp trên Philippines (hạng 65), bằng Brunei (53),

và dưới Indonesia (3), Campuchia (8), Malaysia (18), Lào (26), Thái Lan (29), Singapore (50).

Đáng chú ý, việc tích cực thu hút được các nhà đầu tư chiến lược tại những tỉnh, thành phố nhiều tiềm năng du lịch đã thúc đẩy hệ thống cơ sở vật chất, sản phẩm của ngành du lịch thay đổi diện mạo nhanh chóng. Khi các khu vui chơi giải trí, khách sạn có quy mô và chất lượng mang tầm cỡ quốc tế gia tăng, năng lực, khả năng cạnh tranh của du lịch Việt Nam cũng được củng cố đáng kể.

Chỉ trong gần một thập kỷ trở lại đây, Việt Nam đã và đang hình thành các quần thể nghỉ dưỡng tích hợp đầy đủ tiện ích theo mô hình "all in one", biến chuyến đi của du khách trở nên thú vị và đặc biệt hơn.

Không chỉ dừng lại ở việc xây dựng các khu lưu trú chất lượng, quy hoạch đồng bộ hạ tầng vui chơi giải trí, mua sắm... cho khách du lịch, các nhà đầu tư lớn còn hướng đến kết nối nhiều lĩnh vực, tạo nên hệ sinh thái điểm đến như một điểm nhấn khác biệt trong chiến lược cạnh tranh.

Tuy nhiên, theo báo cáo, Việt Nam với đặc điểm tương đồng với những quốc gia có ngành du lịch đang phát triển, vẫn phải giải quyết những hạn chế liên quan đến chất lượng lao động, mức độ sẵn sàng về công nghệ thông tin và truyền thông, hạ tầng dịch vụ du lịch. Đây là những yếu tố có thể cản trở sự phát triển của ngành du lịch. Bên cạnh đó, kết quả xếp hạng cũng chỉ ra cần lưu ý đến việc bảo đảm môi trường, tính bền vững trong phát triển du lịch và mức độ ưu tiên cho ngành du lịch.

Năm nay, có 140 quốc gia và vùng lãnh thổ được Diễn đàn Kinh tế Thế giới xếp hạng, dựa trên

14 yếu tố như tài nguyên văn hóa, cạnh tranh về giá, cơ sở hạ tầng vận tải hàng không, ưu tiên du lịch, cơ sở hạ tầng dịch vụ du lịch, môi trường bền vững, an ninh an toàn...

Trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương, Nhật Bản có năng lực cạnh tranh dẫn đầu và du lịch cao nhất và xếp thứ 4 trên thế giới. Các điểm đến khác trong khu vực như Singapore, Thái Lan, Indonesia và Malaysia tuy tụt hạng hơn so với trước nhưng hiện vẫn ở vị trí cao hơn Việt Nam.





Du lịch thông minh trong phát triển bền vững

Trong xu hướng của số hóa, công nghệ thông tin 4.0 ngành du lịch có cơ hội cải tiến công tác quản lý nhà nước về du lịch, gia tăng trải nghiệm của du khách tại các điểm đến; tạo ra nhiều sản phẩm mới hấp dẫn hơn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng thương hiệu du lịch.

■ LINH GIANG

Tại hội thảo quốc tế “Du lịch thông minh” trong khuôn khổ Hội chợ du lịch quốc tế TP Hồ Chí Minh (ITE HCMC 2019) diễn ra mới đây, các chuyên gia cho rằng, hiện nay, ngành du lịch nhiều nước trên thế giới đã phát triển hệ sinh thái thông minh nhanh chóng như: Thành phố Tokyo (Nhật Bản) với mức tăng trưởng trên 30%/năm; thành phố Seoul (Hàn Quốc) 15%/năm...

Từ yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường thương mại tự do, quy luật điều chỉnh của thị trường theo hành vi khách hàng, vấn đề hướng đến đô thị thông minh, trong đó có phát triển du lịch thông minh tại TP Hồ Chí Minh là một cấu phần không thể thiếu cho sự phát triển bền vững.

PGS.TS Trần Minh Triết, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Tự nhiên - ĐHQG TP Hồ Chí

Minh, nhấn mạnh, ứng dụng du lịch thông minh không chỉ đơn giản cung cấp thông tin mà còn thu thập thông tin về thói quen, thị hiếu, mối quan tâm của du khách. Từ cơ sở đó, người làm du lịch có giải pháp tăng cường trải nghiệm cho du khách.

“Nơi trưng bày tranh có thể kết nối thêm với đoạn video miêu tả rõ hơn thông tin du khách cần. Hay với các loại hình cài lương, múa rối nước, đờn ca tài tử... vốn là những di sản văn hóa vô cùng quan trọng của Việt Nam, có thể dùng công nghệ giúp du khách nước ngoài tìm hiểu chơi nhạc cụ ra sao, những câu chuyện lịch sử đi kèm. Tất cả những điều này có thể được xử lý bằng công nghệ để giữ chân, tạo sức hút với du khách” - PGS Trần Minh Triết dẫn chứng.

Theo Chuyên gia quốc tế từ Tập đoàn Tư vấn chiến lược Roland Berger (Malaysia), ông John Low, ứng dụng du lịch thông minh giúp nâng cao trải nghiệm và an toàn cho du khách, nâng cao chất lượng dịch vụ qua việc thu thập thông tin. Trên thực tế, công nghệ đang góp phần thay đổi hành vi của du khách. Chuyên gia này cho biết ông đến Việt Nam và thường không mang theo tiền mặt. Khi đi lại, ăn uống, trả tiền dịch vụ, ông thường dùng thẻ tín dụng hoặc các ứng dụng gọi xe...

“Không chỉ du khách mà cả nền kinh tế sẽ ảnh hưởng, tác động tới ngành du lịch. Khi du khách nước ngoài tới Việt Nam, nếu họ có chuyến đi vui vẻ, an toàn thì sẽ viết chia sẻ trên mạng xã hội, trên các kênh thông tin... Số hóa đang ảnh hưởng đến mọi ngóc ngách của du lịch, trên mọi hành trình. Với người làm du lịch, những mẫu quảng cáo không có công nghệ sẽ “chết”, cần kết hợp trí tuệ nhân tạo vào các hoạt động du lịch” - chuyên gia John Low đúc kết.

Bí thư Thành ủy TP Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân cho biết, Thành phố đang triển khai đô thị thông minh với những cấu phần gồm xây dựng chính quyền điện tử; xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp dùng chung cho người dân và doanh nghiệp cùng sử dụng; xây dựng trung tâm mô phỏng dự báo kinh tế xã hội; trung tâm điều hành đô thị thông minh của chính quyền Thành phố có thể cập nhật thông tin của các lĩnh vực; Ông Nguyễn Thiện Nhân nhấn mạnh muốn phát triển du lịch thông minh, TP Hồ Chí Minh cần có cái nhìn tổng quan, toàn diện và học hỏi kinh nghiệm từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Bí thư Thành ủy Nguyễn Thiện Nhân yêu cầu, các Sở, Ngành của Thành phố cần hoàn thiện Chiến lược phát triển du lịch TP Hồ Chí Minh và đẩy mạnh kết nối hợp tác với 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long để khai thác tiềm năng du lịch khu vực phía Nam. Cần đặc biệt nhấn mạnh vai trò của nhà nước

và chính quyền địa phương trong xây dựng chiến lược quy hoạch phát triển, nghiên cứu những bài học từ các Thành phố lớn trên thế giới để rút kinh nghiệm...

Ngoài ra, du lịch thông minh cần lưu ý yếu tố bảo đảm kết nối thông minh, chú trọng liên kết giao thông đô thị, tạo môi trường cho doanh nghiệp hợp tác và cơ quan Nhà nước đồng hành cùng doanh nghiệp. Đồng thời, đảm bảo lợi ích và nâng cao chất lượng đời sống người dân, khuyến khích người dân địa phương tham gia làm du lịch.

Nhấn mạnh về du lịch 4.0, Giáo sư Perry Hobson, Đại học Sunway, Malaysia cho rằng sự xuất hiện của du lịch 4.0 và sự phát triển công nghệ thông minh sẽ tạo điều kiện cho các TP trở thành các khu đô thị thông minh hơn. Mặc dù các điểm đến và doanh nghiệp du lịch sẽ có thể hưởng lợi từ sự xuất hiện của các công nghệ này nhưng chúng phải được tích hợp trong bối cảnh rộng hơn về sự phát triển và kiến tạo của TP thông minh.



Phát triển năng lượng sạch tại Bạc Liêu

Bạc Liêu là tỉnh nằm ở vùng đất cực Nam của Việt Nam, được xác định là địa phương có tiềm năng lớn về năng lượng tái tạo, là trung tâm năng lượng phục vụ cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long và có khả năng trở thành cực tăng trưởng của vùng trong thời gian tới.

NGUYỄN VĂN NGUYÊN, PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG TỈNH ỦY BẠC LIÊU

Bạc Liêu có bờ biển dài 56 km, bãi bồi ven biển rộng và tương đối bằng phẳng; vùng ven biển có gió mạnh và khá ổn định (bình quân tốc độ gió là 7m/s). Bạc Liêu cũng là tỉnh có nắng hầu như quanh năm, với số giờ nắng đạt khoảng 2.200 - 2.700 giờ/năm (giá trị bức xạ đạt trên 4,8 kWh/m²/ngày), điều kiện khí hậu tốt, địa hình bằng phẳng, rất ít bị ảnh hưởng bởi bão, lũ, động đất, sóng thần. Đây là những điều kiện thuận lợi cho khai thác tiềm năng về năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) và điện khí.

Để phát huy và khai thác hiệu quả lợi thế, tiềm năng này tỉnh Bạc Liêu đã xác định năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) và điện khí là 1 trong 5 trụ cột phát triển kinh tế - xã hội

của tỉnh gồm: (1) nông nghiệp, mà trọng tâm là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao hiệu quả sản xuất tôm, lúa gạo; (2) năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) và điện khí; (3) phát triển du lịch; (4) phát triển thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế chất lượng cao; (5) phát triển kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh.

Các cơ sở pháp lý:

Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và Quyết định số 02/2019/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam;

Quyết định số 2023/QĐ-BCT ngày 05/7/2019 của Bộ Công Thương Phê duyệt Chương trình Thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025

Công văn số 5087/BCT-TCNL ngày 09/6/2017 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam,

Công văn số 1532/EVN-KD ngày 27/3/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện đối với các dự án điện mặt trời trên mái nhà;

Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam và Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam;

Thông tư số 02/2019/TT-BCT ngày 15/01/2019 của Bộ Công Thương quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và hợp đồng mua bán điện mẫu;

Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 11/4/2016 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030.

A. Về phát triển điện mặt trời áp mái

I. Tình hình triển khai phát triển điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

Thời gian qua Sở Công Thương đã phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền và triển khai Chương trình hỗ trợ tư vấn phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức và hỗ trợ cho hộ dân các tổ chức trong việc đầu tư lắp đặt điện mặt trời áp mái mang lại hiệu quả như: điện mặt trời trên mái nhà có tính chất phân tán, tiêu thụ tại chỗ, có thời gian phát chủ yếu vào ban ngày sẽ làm giảm áp lực giảm áp lực về phụ tải lưới điện và giảm gánh nặng về đầu tư lưới điện; việc phát triển điện mái nhà không tác động đến quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất và là một trong những giải pháp tăng cường cung cấp điện đối với khu vực không có khả năng đầu tư điện lưới quốc gia (nhất là khu vực nông thôn), các hộ gia đình có thể đầu tư một phần tiền tiết kiệm vào điện mặt trời áp mái đây là sự đóng góp trực tiếp vào việc bảo vệ môi trường...

Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có 120 hộ đầu tư lắp điện mặt trời áp mái với tổng công suất là 650 kWp (trong đó có 05 hộ đầu tiên được Công ty Điện lực Bạc Liêu hỗ trợ 6 triệu đồng/hộ); bên cạnh đó UBND tỉnh Bạc Liêu có chủ trương hợp

tác triển khai hệ thống lắp đặt điện mặt trời trên mái nhà các trụ sở, cơ quan trên địa bàn tỉnh. Đến nay, 1 nhà đầu tư đề xuất đầu tư lắp đặt điện mặt trời áp mái tại 09 tòa nhà công sở với tổng công suất dự kiến khoảng 2.596 kWp. Số còn lại đang tiếp tục khảo sát đề xuất ước tính trên địa bàn toàn tỉnh với tổng công suất khoảng 50.000 kWp. Số lượng các dự án điện mặt trời áp mái được đầu tư trên địa bàn tỉnh còn hạn chế chưa phản ánh được tiềm năng của loại hình điện sạch này là do:

Nhận thức và hiểu biết của người dân về điện mặt trời áp mái còn hạn chế. Chi phí đầu tư cho điện mặt trời áp mái còn tương đối cao (khoảng 15 - 20 triệu đồng/1 kWp); các chính sách hỗ trợ đầu tư điện mặt trời áp mái chưa mang lại hiệu quả như mong muốn.

Thời gian khai thác của một dự án điện mặt trời áp mái khoảng 20 - 25 năm, sau khi hết thời gian này thì việc xử lý các tấm pin mặt trời sao cho đảm bảo môi trường cũng là một vấn đề khiến nhiều người băn khoăn khi quyết định đầu tư. Bên cạnh đó, các hộ gia đình đầu tư điện mặt trời áp mái không nổi lưới phải sử dụng hệ thống bình ắc quy mà tuổi thọ của ắc quy chỉ khoảng 2 năm trong khi chi phí cho ắc quy tương đối cao. Đây cũng là một khó khăn khiến nhiều hộ gia đình

chưa mạnh dạn lắp đặt điện mặt trời áp mái...

II. Kế hoạch triển khai trong thời gian tới:

Tiếp tục tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền và triển khai Chương trình hỗ trợ tư vấn phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức cho các hộ dân và các tổ chức trong việc đầu tư lắp đặt điện mặt trời áp mái; tổ chức triển khai tốt Chương trình Thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025 theo Quyết định số 2023/QĐ-BCT ngày 05/7/2019 của Bộ Công Thương;

Tiếp tục theo mưu cho UBND tỉnh đẩy mạnh việc hợp tác đầu tư hệ thống lắp đặt điện mặt trời trên mái nhà các trụ sở, cơ quan trên địa bàn tỉnh.

B. Về phát triển điện gió và điện khí LNG:

I. Tình hình triển khai thực hiện

1. Về điện gió:

Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030 đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 11/4/2016. Theo quy hoạch thì tổng công



suất tiềm năng gió tỉnh Bạc Liêu trong giai đoạn quy hoạch khoảng 2.507MW.

Hiện tại tỉnh Bạc Liêu có tổng số 24 dự án điện gió, với tổng quy mô công suất là 4.449,8MW. Gồm 02 dự án đang vận hành, công suất là 99,2MW sản lượng hòa vào lưới điện quốc gia đến nay đạt khoảng 900 triệu kWh; 04 dự án đã được phê duyệt quy hoạch (đang tổ chức triển khai thực hiện), công suất là 292MW; 18 dự án đang trình bổ sung quy hoạch, công suất là 4.058,6 MW. Như vậy trong thời gian tới, số dự án cần phải tính toán giải tỏa công suất là 22 dự án với tổng suất là 4.350,6 MW (trong đó nhu cầu giải tỏa công suất năm 2020 là 07 dự án với công suất là 450 MW; đến năm 2021 là 14 dự án với công suất là 2.400,6 MW; sau năm 2021 là 01 dự án với công suất là 1.500 MW).

2. Về dự án Nhà máy điện LNG Bạc Liêu:

Tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, tổ chức những đoàn thăm và làm việc tại Hoa Kỳ về dự án. Đơn vị tư vấn do nhà đầu tư thuê hoàn thành tổ chức lập hồ sơ dự án và Tỉnh đã gửi xin ý kiến các Bộ, Ngành Trung ương. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư tại văn bản số 2839/BC-BKHĐT ngày 04/5/2019. Tỉnh Bạc Liêu cũng đã ký biên bản ghi nhớ về hợp tác phát triển dự án điện khí LNG Bạc Liêu 3.200 MW với Công ty Delta Offshore Energy Pte.Ltd.

Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục tích cực phối hợp với nhà đầu tư và Bộ Công Thương sớm hoàn thành hồ sơ bổ sung dự án vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Điện lực; điểm a khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo.



Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 4 tỷ USD. Đây là một tổ hợp điện khí LNG bao gồm trạm đầu mối tiếp nhận LNG, lưu trữ và tái hóa khí cùng các trang thiết bị liên quan được đặt tại khu A1 ngoài khơi vùng biển tỉnh Bạc Liêu (cách bờ khoảng 35 km) với diện tích khoảng 100 ha. Tổ hợp nhà máy phát điện trên bờ được đặt tại xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình với diện tích khoảng 40 ha, đấu nối với hệ thống điện cấp điện áp 500 kV. Khi dự án hoàn thành, hàng năm sẽ cung cấp khoảng 19,2 tỷ kWh hòa vào lưới điện quốc gia. Đây là nguồn điện sạch, thân thiện môi trường nhằm thực hiện chủ trương tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững của Chính phủ, các cam kết quốc tế của Việt Nam về giảm thiểu khí CO2, ứng phó biến đổi khí hậu và góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Dự án được triển khai sẽ là bước đi cụ thể hiện thực hóa chiến lược kinh tế biển gắn với quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển. Việc tổ chức triển khai thực hiện dự án sẽ góp phần tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội, chuyển đổi mô hình tăng trưởng của

tỉnh Bạc Liêu theo Nghị quyết của Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh Bạc Liêu; tăng nguồn thu cho ngân sách trên địa bàn, giúp tỉnh Bạc Liêu sớm tự trang trải ngân sách, giảm phụ thuộc điều tiết từ ngân sách Trung ương.

II. Khó khăn:

1. Chưa có hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch gây lúng túng khi bổ sung quy hoạch dự án cần phải thực hiện theo trình tự mới, hay được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực. Theo Điểm e Khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch: quy định phạm vi của quy hoạch cấp tỉnh gồm phương án phát triển mạng lưới điện, mạng lưới truyền tải điện và mạng lưới phân phối điện mà không đề cập đến nguồn điện được tích hợp trong quy hoạch tỉnh, gây khó khăn trong việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với các dự án nguồn điện có bằng 50MW và lưới điện từ cấp

điện áp từ 110 kV trở xuống. Quy trình thực hiện các dự án bổ sung quy hoạch được thực hiện phức tạp, kéo dài qua nhiều bước theo quy định tại Luật Quy hoạch gây khó khăn trong việc đáp ứng kịp thời nhu cầu đầu tư xây dựng các dự án nguồn và lưới điện, cũng như triển khai cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Hiện tại tỉnh Bạc Liêu có tổng số 24 dự án điện gió, với tổng quy mô công suất là 4.449,8MW. Gồm 02 dự án đang vận hành, công suất là 99,2MW; đã được phê duyệt quy hoạch 04 dự án (đang tổ chức triển khai thực hiện), công suất là 292MW; đang trình bổ sung quy hoạch 18 dự án, công suất là 4.058,6 MW. Việc truyền tải công suất các dự án nhà máy điện gió đã được phê duyệt quy hoạch và đang trình xin phê duyệt bổ sung quy hoạch gặp nhiều khó khăn do các công trình đường dây và trạm biến áp 110 kV trong khu vực chậm thực hiện, các công trình đường dây và trạm biến 220 kV theo quy hoạch dự kiến thực hiện

trong năm 2023 (trong khi các dự án điện gió của tỉnh dự kiến vận hành trong các năm 2020, 2021 và sau 2021). Hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa có lưới điện 500kV để truyền tải các dự án điện gió cũng như dự án điện khí LNG Bạc Liêu (công suất 3.200 MW).

3. Hệ thống lưới truyền tải cao thế của khu vực bán đảo Cà Mau nói chung và tỉnh Bạc Liêu nói riêng còn rất thiếu, yếu (hiện tại trên địa bàn tỉnh chỉ có 02 tuyến đường dây 220 KV với chiều dài là 122,8 km và 06 đường dây 110 KV với chiều dài là 122,53 km, chưa có đường dây 500 KV). Trong khi đó, tiến độ xây dựng lưới truyền tải chậm thực hiện. Vì vậy, việc truyền tải công suất các dự án năng lượng hiện đang gặp rất nhiều khó khăn.

Trong thời gian tới, nếu phát triển thêm các dự án năng lượng theo quy hoạch, nhất là các dự án công suất lớn thì đây là sẽ là một trong những vướng mắc lớn nhất. Bên cạnh đó, lưới điện lực chưa tính hết sự thâm nhập lớn của nguồn năng lượng điện gió trên địa bàn tỉnh dẫn đến khả năng lưới điện không đảm bảo hấp thụ hết toàn bộ sản lượng điện phát của các nguồn điện gió trong tương lai, dẫn đến khả năng gây quá tải lưới cục bộ, tổn thất điện năng và ảnh hưởng đến độ tin cậy cung cấp điện cho phụ tải điện của tỉnh. Vì vậy, cần tập trung nguồn lực để đầu tư hệ thống truyền tải đáp ứng yêu cầu phát triển điện gió cũng như dự án điện khí LNG Bạc Liêu (công suất 3.200 MW) trên địa bàn tỉnh.

III. Đề xuất kiến nghị:

Để giải quyết các khó khăn trên, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Điện lực miền Nam một số nội dung sau:

1. Về bổ sung quy hoạch

điện quốc gia: Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung quy hoạch trạm biến áp 500kV dự kiến đặt tại khu vực huyện Hòa Bình, đồng thời xem xét xây dựng tuyến đường dây 500kV Bạc Liêu - Thốt Nốt (kiến nghị đưa vào vận hành năm 2023) để truyền tải các dự án điện gió cũng như dự án điện khí LNG Bạc Liêu (công suất 3.200 MW). Trong giai đoạn 2019-2021: để truyền tải công suất các nhà máy điện gió dự kiến đưa vào vận hành trong khi chưa có lưới điện 500kV kiến nghị Bộ Công Thương xem xét trình Chính phủ bổ sung quy hoạch điện lực quốc gia trạm biến áp 220 kV Hòa Bình và trạm biến áp 220 kV Đông Hải (kiến nghị đưa vào vận hành sớm).

2. Về đầu tư cải tạo lưới điện truyền tải: trước mắt đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam sớm xem xét đầu tư cải tạo nâng khả năng truyền tải tuyến đường dây 220 kV mạch đơn Bạc Liêu - Sóc Trăng hiện đang sử dụng dây ACSR 400 thành 2xACSR 400. Tổng công ty Điện lực miền Nam sớm xem xét đầu tư cải tạo nâng khả năng truyền tải tuyến đường dây 110 kV mạch đơn Bạc Liêu 2 - Sóc Trăng hiện đang sử dụng dây AC185 thành 2xAC185.

3. Về đầu tư các công trình đường dây và trạm biến áp 110 kV theo quy hoạch: đề nghị Tổng công ty Điện lực miền Nam đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đường dây và trạm biến áp 110 kV Bạc Liêu 2 - Hòa Bình - Đông Hải, công trình đường dây và trạm biến áp 110 kV Bạc Liêu 2 - Vĩnh Châu nhằm phục vụ đấu nối các dự án điện gió theo quy hoạch (dự kiến vận hành trong năm 2020); sớm triển khai đầu tư công trình đường dây và trạm biến áp 110 kV Hiệp Thành (cấp điện phục vụ khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu).

Đề xuất giảm giá điện mặt trời mặt đất xuống 1.620 đồng/kWh

Bộ Công Thương vừa có dự thảo Quyết định của Thủ tướng về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam.

Theo đó, dự thảo lần này đã bỏ đi chính sách giá điện 4 vùng, 2 vùng như trước mà thay bằng giá điện chung cho tất cả các vùng. Biểu giá mua điện của các dự án điện mặt trời nổi lưới đã có trong quy hoạch phát triển điện lực các cấp và có ngày vận hành thương mại trước ngày 1/1/2021 với tổng công suất tích lũy không quá 2.000 MW được giữ nguyên là 2.086 đồng/kWh (tương đương với 9,35 cent/kWh). Các dự án điện mặt trời nổi lưới có ngày vận hành thương mại trong giai đoạn từ ngày 1/1/2021 đến ngày 31/12/2021 áp dụng biểu giá mua điện 1.620 đồng/kWh cho dự án điện mặt trời mặt đất; 1.758 đồng/kWh với dự án điện mặt trời nổi.

Với mức giá trong dự thảo này, giá điện mặt trời áp dụng cho các nhà



máy điện mặt trời nổi lưới vận hành sau tháng 6/2019 sẽ giảm từ mức hơn 2.086 đồng/số xuống còn 1.620 đồng/số.

Giá điện được áp dụng cho một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện mặt trời nổi lưới có ngày vận hành thương mại trong giai đoạn từ ngày 1/7/2019 đến ngày 31/12/2021 và được áp

dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại.

Điểm đặc biệt trong dự thảo lần này tỉnh Ninh Thuận đã có cơ chế riêng về giá điện. Theo dự thảo, giá mua điện từ các dự án điện mặt trời nổi lưới đã có trong quy hoạch phát triển điện lực các cấp và có ngày vận hành thương mại trước ngày 1/1/2021 với tổng công suất tích lũy không quá 2.000 MW được giữ nguyên là 2.086 đồng/kWh (tương đương với 9,35 cent/kWh). Các dự án điện mặt trời nổi lưới có ngày vận hành thương mại trong giai đoạn từ ngày 1/1/2021 đến ngày 31/12/2021 áp dụng biểu giá mua điện 1.620 đồng/kWh cho dự án điện mặt trời mặt đất; 1.758 đồng/kWh với dự án điện mặt trời nổi.

Bảo An

Thuế nhập khẩu dầu mỏ thô giảm xuống còn 0%



Theo quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ, mức thuế suất nhập khẩu thông thường đối với mặt hàng dầu mỏ thô sẽ giảm từ 5% xuống còn 0%.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định 28/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định

số 45/2017/QĐ-TTg ngày 16/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg ngày 1/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu. Theo đó, sửa đổi bổ sung Phụ lục Danh mục biểu thuế suất thuế

nhập khẩu thông thường quy định tại Điều 2 Quyết định số 45/2017/QĐ-TTg ngày 16/11/2017. Mức thuế suất nhập khẩu thông thường đối với mặt hàng dầu mỏ thô (mã hàng 2709.00.10) sẽ giảm từ 5% xuống còn 0%.

Ngoài ra, Quyết định 28/2019/QĐ-TTg cũng sửa đổi mô tả hàng hóa của một số mặt hàng như: giấy bạc ngân hàng (banknotes), loại pháp định; cần trục trượt trên giàn trượt (cần trục công di động), cần trục vận tải, cổng trục, cầu trục, khung nâng di động và xe chuyên chở kiểu khung đỡ cột chống; máy kết cấu nguyên khối (một vị trí gia công); máy gia công chuyển dịch đa vị trí; máy dùng để chiết xuất hoặc chế biến dầu hoặc mỡ động vật, dầu hoặc chất béo thực vật không bay hơi; phương tiện lưu trữ thông tin bán dẫn; bóng đèn tia cực tím hoặc bóng đèn tia hồng ngoại, bóng đèn hồ quang; bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự...

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 1/11/2019.

Vũ Nam

Nghệ An xúc tiến việc lập quy hoạch nguồn năng lượng tái tạo

Nghệ An có khoảng 1.600 ha diện tích có thể khai thác đầu tư năng lượng mặt trời. Hiện địa phương này đã có những bước đi đầu tiên trong việc lập quy hoạch để xúc tiến kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo.

UBND tỉnh Nghệ An vừa có cuộc khảo sát sơ bộ về quỹ đất dành cho việc thu hút đầu tư lĩnh vực điện năng lượng tái tạo. Quỹ đất cho lĩnh vực này khoảng 1.600 ha. Theo đại diện UBND tỉnh Nghệ An, địa phương đã tiến hành khảo sát sơ bộ, nghiên cứu để tiến tới nghiên cứu, lập quy hoạch đầu tư năng lượng mặt trời tương đương công suất hàng nghìn MWp.

Tuy nhiên, do còn nhiều khó khăn và vướng mắc nên đến nay Nghệ An chưa có nhà máy điện mặt trời nào



được duyệt vào quy hoạch phát triển điện lực.

UBND tỉnh Nghệ An đã có cuộc họp bàn do Phó chủ tịch UBND tỉnh Lê Ngọc Hoa chủ trì xung quanh vấn đề này. Tại cuộc họp, đại diện nhà tư vấn và đầu tư trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu, tiềm năng các nguồn năng lượng tái tạo tại Nghệ An; đồng thời thông qua kinh nghiệm triển khai dự án để tư vấn, đề xuất với tỉnh Nghệ An một số

phương án tư vấn, nghiên cứu lập quy hoạch nguồn năng lượng tái tạo phù hợp quy hoạch chung của Chính phủ cũng như quy định pháp luật.

Phó Chủ tịch Lê Ngọc Hoa ghi nhận ý kiến, đề xuất của các nhà tư vấn. Ông Hoa cũng giao Sở Công thương chủ trì làm đầu mối tham mưu trực tiếp cho UBND tỉnh, kết nối lựa chọn các đơn vị tư vấn và đầu tư tốt nhất để khi quy hoạch năng lượng tái tạo được thông qua và xây dựng thì đầu tư vào hệ thống quy hoạch năng lượng quốc gia thuận lợi nhất. Đồng thời, hỗ trợ, giúp đỡ các nhà tư vấn đầu tư triển khai quy hoạch sớm nhất, cố gắng đầu năm 2020 hoàn thành danh mục dự án trong lĩnh vực này để tỉnh lựa chọn, kêu gọi nhà đầu tư.

Đức Dũng

Lâm Đồng phát triển các dự án điện gió

Để thúc đẩy phát triển điện gió trên địa bàn tỉnh, Lâm Đồng vừa gia hạn tiến độ đầu tư dự án Nhà máy điện gió Cầu Đất và đề xuất khảo sát dự án điện gió Ninh Gia.

Các cơ quan chức năng tỉnh Lâm Đồng và UBND TP Đà Lạt đã thống nhất đề xuất của Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Đại Dương, gia hạn tiến độ đầu tư dự án Nhà máy điện gió Cầu Đất, hoàn thành giai đoạn 1 đến tháng 7/2021.

Trước đó, ngày 28/5/2018, UBND tỉnh Lâm Đồng yêu cầu Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Đại Dương đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án, đến hết ngày 30/6/2019 phải hoàn thành và đưa vào hoạt động giai đoạn 1. Tuy nhiên, do các yếu tố khách quan, đến ngày 26/6/2019, Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Đại Dương mới được chấp thuận ranh giới, diện tích đất để đầu tư.

Được biết, dự án Nhà máy điện gió Cầu Đất triển khai trên phạm vi hơn 372 ha, thuộc xã Trạm Hành, Đà Lạt. Tổng mức đầu tư dự án gần 1.020 tỷ đồng. Công suất phát điện 28,8 MW giai đoạn 1 và từ 100 MW - 300 MW giai đoạn 2.

Cùng với đó, mới đây, Sở Công thương Lâm Đồng đề xuất cho phép Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường



Thành khảo sát khu vực dự án nhà máy điện gió tại xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng.

Cụ thể, Sở Công thương Lâm Đồng chủ trì cuộc họp với các sở, ngành chức năng, đề xuất UBND tỉnh Lâm Đồng cho phép Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Thành khảo sát gần 1.135 ha khu vực dự án nhà máy điện gió tại xã Ninh Gia.

Dự án nhà máy điện gió Ninh Gia đăng ký triển khai trên diện tích đất khoảng 35 ha, độ cao 100 m, tổng công suất 100MW, sản lượng điện 250 triệu kWh/năm, tổng mức đầu tư gần 3.090 tỷ đồng.

Khu vực khảo sát dự án gồm các diện tích đất đang sản xuất nông nghiệp (cây cà phê, cây ăn trái...), đất quy hoạch lâm nghiệp và ngoài lâm nghiệp, không ảnh hưởng đến rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, không liên quan đến đất quốc phòng. Trước mắt, nhà đầu tư đề xuất lắp đặt 1 trụ đo gió trên diện tích khoảng 8.000 m², sau khi thu thập đầy đủ số liệu sẽ hoàn trả mặt bằng theo hiện trạng ban đầu.

Anh Thái

Đồng Nai đề xuất phát triển loạt dự án điện mặt trời trên lòng hồ Trị An

UBND tỉnh Đồng Nai vừa trình Bộ Công Thương xem xét, thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung 8 dự án điện mặt trời trên lòng hồ thủy điện Trị An vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia đến năm 2025.

Theo đó, tổng công suất của 8 dự án dự kiến gần 5.400 MWp, triển khai trên diện tích hơn 7.100 ha thuộc các huyện Vĩnh Cửu, Định Quán, Thống Nhất... Hồ Trị An là hồ nước nhân tạo nằm trên sông Đồng Nai, có diện tích mặt hồ 323 km². Hồ được thiết kế để cung cấp nước cho Nhà máy thủy điện Trị An, có công suất 400 MW với sản lượng điện hàng năm 1,7 tỷ kWh.

Theo số liệu tổng hợp từ Sở Công Thương Đồng Nai, số giờ nắng trung bình năm ở khu vực này khoảng trên 1.900 giờ và tổng xạ trung bình theo phương ngang tại khu vực dự án là 5,11 kWh/m²/ngày. Đây được đánh giá là khu vực có tiềm năng khá tốt để phát triển các nhà máy điện sử dụng năng lượng mặt trời.



Hơn thế nữa, theo dự báo, nhu cầu công suất phụ tải của Đồng Nai đến năm 2020 và năm 2025 lần lượt là 2.650 MW và 4.100 MW. Xét phạm vi khu vực các tỉnh phía Nam, theo điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhu cầu phụ tải khu vực miền Nam các năm 2020, 2025, 2030 lần lượt là 19.666 MW, 29.415 MW, 42.521 MW. Do đó, nhu cầu điện phục vụ cho phát triển

kinh tế - xã hội ở Đồng Nai và các địa phương lân cận là rất lớn.

Theo ông Võ Tấn Nhẫn, Giám đốc Công ty thủy điện Trị An, việc đầu tư các dự án điện mặt trời tại khu vực hồ Trị An sẽ phát huy tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo ở khu vực này, giảm tổn thất khi phát điện, truyền tải cũng như hạn chế tình trạng thiếu điện vào dịp cao điểm, nhất là vào mùa khô. Tuy nhiên, các dự án trên cần có báo cáo đánh giá tác động môi trường do sẽ ảnh hưởng đến môi trường, môi sinh, chất lượng nước.

Trong 8 dự án điện mặt trời trên lòng hồ Trị An được trình lên Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt bổ sung có dự án Điện mặt trời Trị An do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) làm chủ đầu tư gồm Điện mặt trời Trị An 1 và Điện mặt trời Trị An 2. Dự án này đã được Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, bổ sung dự án và phương án đầu tư vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Anh Thư

Bình Thuận triển khai dự án điện khí LNG

Tỉnh Bình Thuận và các nhà đầu tư chuẩn bị triển khai các bước đầu tư dự án điện khí LNG tại tỉnh này.

Cụ thể, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lương Văn Hải mới đây đã chủ trì buổi làm việc với Công ty Đầu tư và quản lý Quỹ Energy Capital Việt Nam (ECV) về phương án và kế hoạch triển khai các bước đầu tư dự án điện khí LNG tại địa phương.

Đại diện ECV cho biết, dự án nhà máy điện sử dụng nhiên liệu LNG (khí thiên nhiên hóa lỏng) có tổng vốn đầu tư hơn 5 tỷ USD, dự kiến sẽ được xây dựng tại xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam. Tổng công suất nhà máy



sau khi hoàn thành vào năm 2023 - 2025 sẽ đạt mức 3.200MW. Nguồn nhiên liệu LNG sử dụng phục vụ cho nhà máy được nhập khẩu trực tiếp từ Hoa Kỳ.

Đại diện ECV cho biết thêm, việc phát triển nhiệt điện sử dụng nhiên liệu LNG được đánh giá là sạch và có

hiệu suất rất cao, chi phí vận hành, bảo trì thấp hơn so với nhà máy nhiệt điện than; chế độ vận hành linh hoạt, có khả năng điều tần. Do đó, các ảnh hưởng của nhà máy đến môi trường, cảnh quan du lịch, an sinh xã hội được giảm thiểu và được kiểm soát chặt chẽ.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lương Văn Hải đánh giá cao dự án nhà máy điện sử dụng nhiên liệu LNG của ECV tại Bình Thuận.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các sở, ngành và huyện Hàm Thuận Nam, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận đề nghị nhà đầu tư nghiên cứu, xem xét vị trí đặt dự án sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời tiến hành các bước thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành.

Mai Chi

Hà Nội ánh sáng danh nhân

NHÀ VĂN MAI THỰC

Khi bước chân ta chậm chạp thả bộ trên những đường phố cổ Hà Nội, ta thấy lòng mình sâu thẳm một chiều sâu thời gian, ta vui thích tự hào vì đang được sống với Hà Nội một nghìn năm văn hiến. Dấu ấn vàng son của kinh thành Thăng Long chẳng phai mờ, tinh hoa của nó đã len vào cuộc sống, từng ngày, từng giờ đơm hoa, kết trái. Dấu ấn tinh hoa đó, ta bắt gặp từ những điều rất nhỏ ngày thường trên vỉa hè Hà Nội, những cô nàng quẩy gạo, những bà cụ bán ngô nướng, những em bé bán sắn, bán khoai, những chị hàng hoa, hàng rau, dưa, hành tỏi, những cô thôn nữ gánh hoa quả bốn mùa nhuộm sắc đỏ rực rỡ phố phường... Và cả những hàng phở, hàng bún, hàng cháo, hàng cơm, những hàng chè chén thơm hương kẹo lạc, kẹo vừng... Đó là những hình ảnh còn sót lại của những người nhà quê rủ nhau lên Kẻ Chợ làm ăn có ít nhất từ thế kỷ XIV. Chính họ đã làm nên "Băm sáu phố phường" còn sống động đến ngày hôm nay, thành tinh hoa Hà Nội qua những cái tên phố cổ:

"Hàng Bồ, Hàng Bạc, Hàng Gai
Hàng Buồm, Hàng Thiếc, Hàng Bài, Hàng Khay
Mã Vi, Hàng Điếu, Hàng Giầy
Hàng Lờ, Hàng Cốt, Hàng Mây, Hàng Đàn
Phố Mối, Phúc Kiến, Hàng Ngang
Hàng Mã, Hàng Mắm, Đình Ngang, Hàng Đồng
Hàng Muối, Hàng Nón, Cầu Đông
Hàng Hòm, Hàng Đậu, Hàng Bông, Hàng Bè
Hàng Thùng, Hàng Bút, Hàng Tre
Hàng Vôi, Hàng Giấy, Hàng The, Hàng Gà".
(Ca dao)

Nhưng Hà Nội không phải chỉ có tinh hoa của làng quê, dân dã, mà Hà Nội còn là nơi tụ hội hồn thiêng của các danh nhân đất nước để xây nên một Thăng Long - Hà

Nội bác học, mang tính cung đình. Điều đó biểu hiện qua những tên phố mà mỗi một cái tên là sự toả hương sức sống của một danh nhân, một cuộc đời, một vinh quang, một đỉnh cao của tài năng, nhân cách, tâm hồn con người Việt Nam trong suốt ngàn năm mở nước và dựng nước. Có thể nói, đường phố Hà Nội, có tới hai phần ba được mang tên những danh nhân lịch sử, những vị anh hùng có công đánh giặc, đồng thời Hà Nội là một trung tâm văn hoá của cả nước, trong đó có vùng văn hoá riêng của Thăng Long - Hà Nội "Phồn hoa thứ nhất Long thành", nên đã tụ hội các danh nhân văn hoá mà tên tuổi của họ còn vang động sâu xa theo mỗi bước chân của người Hà Nội, đời nọ nối đời kia.

Một chiều, lại một chiều, ai đó lạc bước trên đường Lạc Long Quân, từ chợ Bưởi đến Nhật Tân, nghe tiếng gió hồng hoang từ rừng già vẳng lại kể mối tình Lạc Long Quân - Âu Cơ và cuộc chia tay của họ bốn ngàn năm trước, như nhắc nhở đàn chim Lạc nhớ về nguồn cội, cùng sinh ra từ một bọc, cùng là "con Rồng, cháu Tiên".

Phố Hai Bà Trưng, một phố lớn gần Hồ Gươm còn lay động ngàn năm tình yêu và cốt cách của người đàn bà Việt Nam. Nó như cây Bách Tấn toả tình yêu thương và bóng mát nâng đỡ sự sống của người Việt. Người đàn bà Việt Nam, vì chồng phải cầm quân đánh giặc, vì sơn hà xã tắc phải làm vua, nhưng trong lòng luôn khắc khoải tôn thờ tình yêu, không tham vọng quyền lực:

"Ái Bắc quân thù kinh vó ngựa
Giáp vàng, khăn trở, lạnh đầu voi
Chàng ơi! Điện ngọc bơ vơ quá
Trắng chếp ngôi trời, bóng lẻ soi".

Thơ Ngân Giang

Hồ Gươm, viên ngọc báu của Hà thành là cả một câu chuyện huyền diệu giữa con người với loài vật cùng nhau chung sống trong thiên nhiên. Câu chuyện rùa thần nhận gươm báu của vua Lê Lợi như một khát vọng yên bình của muôn loài cùng tồn tại với thiên nhiên trên mảnh đất Hà thành đẹp như nhạc, như thơ:

"Xã tắc hai phen chồn ngựa đá
Non sông ngàn thuở vững âu vàng".

Phố Lý Thái Tổ nhắc nhở công Lý Công Uẩn, người khai sáng nhà Lý, sau khi lên ngôi vua năm 1010 đã rời đô từ Hoa Lư ra đóng tại thành Đại La, đặt tên quốc đô là Thăng Long với hình ảnh "rồng bay lên". Đây là một kỳ tích tuyệt vời để hôm nay chúng ta có 1000 năm Thăng Long. Lý Công Uẩn là một tài năng sáng chói sinh ra từ thân phận nghèo hèn, từ một cậu con rơi được nuôi nấng, dạy dỗ thành vua, quả thật là "địa linh sinh nhân kiệt".



Đặc biệt, đường phố Hà Nội sáng ngời ngợi các danh nhân văn hóa. Ánh sáng đó như vầng dương, như nguồn năng lượng từ các vì tinh tú, ngày ngày nâng đỡ bước chân chúng ta, bồi đắp nhân cách, tâm hồn trí tuệ của các thế hệ người Việt.

Phố Nguyễn Trãi ngày ngày sáng ánh sao khuê với "Đại cáo bình Ngô" với câu chuyện tình Nguyễn Thị Lộ ngàn năm còn ngậm máu.

Phố Lê Thánh Tông với ông vua "siêng việc nước, giỏi văn thơ".

"Trống đời canh còn đọc sách
Chiêng xế bóng chẳng thổi châu".
Một ông vua đem tình sưởi ấm niềm u tịch:
"Chầy kinh một tiếng tan niềm tục
Hồn bướm ba canh lẫn sự đời
Bể ái ngàn trùng không tắt cạn
Nguồn ân muôn trượng để khơi vơi".

Phố Đoàn Thị Điểm ghi tạc hình bóng người phụ nữ kinh kỳ dung sắc kiêu lệ, cử chỉ đoan trang, lời nói văn hoa, hành vi lịch thiệp, giỏi đối đáp văn thơ, tài nội trợ, khéo may vá thêu thùa, nhưng "hồng nhan bạc mệnh". Cả cuộc đời bà mang nỗi khát khao tình yêu, hạnh phúc. Cả cuộc đời ôm mối sầu chinh phụ, nó thành nhạc, thành thơ qua bản dịch "Chinh phụ ngâm" từ thơ chữ Hán của Đặng Trần Côn:

"Hồn tử sĩ gió ù ù thổi
Mặt chinh phu trăng đối đối soi".

Đó là nỗi buồn của những người đàn bà Việt Nam, ngóng trông nơi chiến trận, trong tiếng trách thầm nhắn gửi những người chồng ham mê "trướng gấm", "tước phong" bỏ quên tình yêu, quên nỗi khát khao hạnh phúc của người vợ trẻ.

Thêm vào đó, phố Nguyễn Gia Thiều còn tiếng nỉ non của cung đàn réo rắt như tiếng kêu ai oán của bao mỹ nữ cung tần bị giam hãm tấm thân ngà ngọc trong cung vua, phủ chúa, không được ai ngó ngang tới:

"Dang tay muốn dứt tơ hồng
Bực mình muốn đập khuê phòng mà ra".
(Cung oán ngâm khúc)

Đến phố Hồ Xuân Hương, chúng ta lại bắt gặp tiếng nói đòi tình yêu, đòi hạnh phúc, mãnh liệt hơn trong nhịp điệu quyết liệt, bão táp:

"Kẻ đắp chăn bông kẻ lạnh lùng
Chém cha cái kiếp lấy chồng chung
Năm thì mười họa hay chẳng chớ
Một tháng đôi lần có cũng không".
Sang phố Nguyễn Du nghe nức nở tiếng đàn Kiều:
"Một cung gió thảm mưa sầu
Bốn dây nhỏ máu năm đầu ngón tay".

Nhưng cuộc sống kinh thành xưa, qua các triều đại, dù có gió mưa, khắc khoải, thương đau, dù có chia lìa, tan nát, thì tất cả vẫn thăng hoa, bay bổng thành sức sống kinh thành, truyền đến mai sau, khiến cho chúng ta đời đời, kiếp kiếp ngàn năm thương nhớ đất Thăng Long".

Nổi nhớ ấy dẫn bước chân chúng ta theo Bà Huyện Thanh Quan tìm về:

"Dấu xưa xe ngựa hồn thu thảo
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương".

Nổi nhớ ấy, thành nhạc, thành thơ rung động đến cội nguồn bản thể, thôi thúc chúng ta sống và yêu tha thiết mảnh đất cổ đô này.

Trải qua nhiều bước thăng trầm của lịch sử, qua bao giông của những kiếp người, Hà Nội luôn xứng với tầm vóc của ông cha. Giữa thế kỷ XIX, một tác giả nước ngoài nhận xét: "Dù không phải là kinh thành nữa, Kẻ Chợ vẫn là một thành phố đứng đầu trong cả nước về nghệ thuật, về công nghiệp, về thương nghiệp, về sự phong phú, về dân số, về sự lịch thiệp và văn hoá. Các văn nhân, các thợ giỏi, các đại thương đều tới đây. Các đồ dùng hàng ngày và các đồ mỹ nghệ xa hoa cũng từ đây mà ra. Tóm lại, đây chính là trái tim của dân tộc". Và Hà Nội ngày nay, dù đang sống trong một vòng quay lớn, tốc độ của văn minh công nghiệp nhưng vẫn còn đây bóng dáng cổ đô:

"Cầu Đông vắng tiếng chuông chùa
Trăng soi giá nển, gió lùa khói vương".
(Thơ ca dân gian)

Gần một nghìn năm trôi qua, hồn thiêng của các danh nhân đất nước bao bọc quanh vùng đất, vùng trời Thăng Long cùng với các thế hệ sau hợp thành một thể "Rồng mây gặp hội, anh hào ra tay" để xây dựng một Thăng Long - Hà Nội đứng như Chiếu dời đô của Lý Công uẩn năm 1010 đã nhìn: Thành Đại La "ở trung tâm bờ cõi đất nước, được cái thế rồng cuộn hổ ngồi, vị trí ở giữa bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc tiện hình thế núi sông sau trước. Ở đó, địa thế rộng mà bằng phẳng, vùng đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ về ngập lụt, muôn vật phong phú tốt tươi, xem khắp nước Việt ta chỗ ấy là hơn cả, là chỗ hội hợp của bốn phương, là nơi đô thành bậc nhất của đế vương".

Tinh hoa của cha ông vẫn còn đây, để người Hà Nội xây một nhân cách Thăng Long - Hà Nội vừa mang tính bác học vừa bình dân, mãi mãi giữ gìn một nền văn hiến một ngàn năm, để luôn hồi sinh và tái tạo.



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
PETROVIETNAM POWER CORPORATION

Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Tel: 024. 2221 0288

Fax: 024. 2221 0388

Website: www.pvpower.vn

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- Sản xuất và kinh doanh điện năng
- Đầu tư xây dựng mới các dự án điện độc lập (IPP)
- Đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng điện năng, trong đó có cả đầu tư kinh doanh đóng bộ lưới trung thế, hạ thế và bán điện công nghiệp, tiêu dùng
- Đầu tư, cung cấp các dịch vụ về công nghệ thông tin
- Nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ công nghệ mới vào việc đầu tư phát triển các dự án điện, sử dụng năng lượng như: điện sức gió, điện mặt trời, điện nguyên tử
- Xuất nhập khẩu, kinh doanh năng lượng, nhiên liệu, thiết bị, vật tư, phụ tùng cho sản xuất, kinh doanh điện
- Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật, vận hành, đào tạo nguồn nhân lực quản lý vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng phục vụ sản xuất kinh doanh điện
- Cung cấp dịch vụ quản lý dự án cho các dự án điện, dịch vụ tư vấn cho các công trình điện
- Xây dựng, phát triển, quản lý thực hiện các dự án CDM điện năng sạch
- Cung cấp giải pháp giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) của các dự án điện năng
- Quản lý xây dựng và vận hành các nhà máy điện
- Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật thương mại trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh điện
- Kinh doanh mua bán than các loại





TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiến, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: <http://www.pvgas.com.vn>